Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI BẢY — SỐ THỨ 3511 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ HAI 7 và THỨ BA 8 JANVIER 1929

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	12 tháng	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	[illegible]
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone n° 120

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion . . . . 0$30 la ligne
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 10114

Một cái trường học rất lớn cho những người biết học

Nay nói đến sự học thì ai cũng bảo phải có trường học phải có thầy dạy, phải có sách giáo-khoa, phải có bài giảng nghĩa phải có công khóa hằng ngày; lúc còn nhỏ muốn cho có được cái trí-thức phổ-thông thì phải vào trường tiểu-học; lúc lớn lên muốn cho có được cái nghề-nghiệp ứng dụng, thì phải vào các trường học chuyên môn; muốn theo về nghề nông thì phải học ở trường canh-nông; muốn theo về nghề thương thì phải học ở trường thương-mại, muốn theo về nghề thuốc thì phải học ở trường thuốc; muốn theo về quân-sự thì phải học ở trường binh; muốn theo về nghề chính-trị thì phải học ở trường chính-trị; muốn theo về nghề pháp-luật thì phải học trường pháp-luật; ai cũng biết thế, mà như thế là lẽ cố-nhiên rồi.

Song ta cũng lại phải biết rằng: cũng một trường học đó, một thầy dạy đó, một sách giáo-khoa cùng đọc như nhau đó, một bài giảng nghĩa cùng nghe như nhau đó, một cái công-khóa hằng ngày cùng theo như nhau đó, mà có phải cái thành-tựu ai cũng như ai đâu; cũng là học quân-sự đấy, mà có phải ai cũng thành ông Joffre, ông Foch cả đâu; cũng là học chính-trị đấy, mà có phải ai cũng thành ông Poincarré, ông Briand cả đâu; cũng là học canh-nông học thương-mại đấy, mà có phải ai cũng thành vua bông vua khoai, chúa gang chúa sắt cả đâu; ở những nước văn-minh tiến-tiến, sự giáo dục đã mười phần hoàn-bị, trong nước biết bao nhiêu là trường học biết bao nhiêu là người học, mà sao người tốt-nghiệp ở trong trường học ra kể muôn, kể ức, kể hằng-hà-sa số, mà người làm nên được sự-nghiệp, lập nên được thân danh, nổi tiếng được về một nghề gì, do sở-học phát ra sở-hành, cho biền-bách một đời, lưu phương muôn thuở, vẫn thấy hi-hãn lắm, chẳng khác gì lông phượng sừng lân; lại xét từ xưa đến nay, suốt phương đông qua phương tây, cũng có hiếm chi người không nghe có từng học ở một trường nào, học với một thầy nào, theo công-khóa học chuyên cần được bao năm bao tháng mà cũng làm nên được những cái công-nghiệp (học trời khuấy nước, xuất loại siêu quần; những bậc anh quân lương-tướng, anh-hùng hào-kiệt đời xưa thường thường xuất thân ở nơi hàn-tiện; bây giờ những danh-nhân trong thế-giới nhà đại tư-tưởng, nhà đại phát-minh, nhà đại phú-hào, nhà đạ, chính-trị, nhà đại quân-sự, cũng phần nhiều phát-tích rất là khốn ách nghèo nàn; những người ấy chắc không được cái may mắn theo học đến nơi đến chốn như các cậu con nhà hoàn-khóa, có tiền nghìn bạc vạn, học từ bé đến lớn hết trường nọ đến trường kia, mà bởi đâu đũa trí rèn tài, thành được nhân-vật vĩ-đại như thế.

Coi thế thì biết cái học nhà trường là cái học thông-thường, có thể đào-tạo nên được cái nhân-vật thông-thường, mà không thể chỉ chắc vào đây đã hẳn đào-tạo nên được cái nhân-vật vĩ-đại; một lớp sinh-viên ở trong trường học canh-nông chỉ là một lớp người xới vườn cuốc ruộng mà thôi, mà chưa hẳn đã đúc ra được một tay đại nông hay cải-lương tiến chủng; một lớp sinh-viên ở trong trường học thương-mại chỉ là một lớp người cầm cân tính sổ mà thôi, mà chưa hẳn đã đúc ra được một tay đại-thương đủ thương-đức thương-tài; một lớp sinh-viên ở trong trường chính-trị chỉ là một lớp người làm việc bàn giấy mà thôi, mà chưa hẳn đã đúc ra được một ông Tì-tư-mạch hay một ông Khua-ba; một lớp sinh-viên ở trong trường quân sự chỉ là một lớp bị viên hàng-ngũ mà thôi, mà chưa hẳn đã đúc ra được một ông Nã-phá-luân hay một ông Huệ-linh-đốn; một nhân vật vĩ-đại tất phải có một cách đào-tạo khác thường, mà không chỉ đào-tạo bằng cái học thông-thường được; hoặc vừa có cái học thông-thường mà lại vừa phải có cái học khác thường nữa; hoặc không có cái học thông-thường mà vốn đã tự có cái học khác thường kia, cái cách đào-tạo nên một nhân-vật vĩ-đại, tuy một phần nhờ về thiên-tài siêu-việt hơn người thường, một phần nhờ về cảnh-ngộ đặc-biệt khác người thường, một phần nhờ về vận-hội thích-hợp không giống người thường, mà một phần lớn chính là nhờ về có cái học khác thường, để luyện được cái thiên-tài siêu-việt của mình, lợi dụng được cái cảnh-ngộ đặc-biệt của mình, ứng phó được cái vận-hội thích-hợp của mình mà thành-tựu công nghiệp của mình vậy.

(*Còn nữa*)

T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 4 janvier 1929

Nước Pháp

Thời tiết

Ở nước Pháp giời rét dữ.

Dư luận với tờ trình của M. Parker Gilbert

Các báo lấy làm hoan nghênh tờ trình của M. Parker Gilbert, tổng ủy-viên về việc bồi thường, nói về tình thế kinh tế, và tài chánh nước Đức, trong khi hội-đồng giám định sắp xét cái sức của Đức có thể nộp bồi khoản được thế nào.

Công-ty mỏ than St Etienne

Công-ty mỏ than S. Etienne, vì công việc không phát đạt, bị giao cho tòa án thanh-toán làm cho 4,000 người thợ không có việc làm. Vì việc ấy số thợ đình công cũng giảm đi,

Nước Đức

Dư luận với tờ trình của M. Parker Gilbert

Các báo phản đối tờ trình của M. Parker Gilbert và sẽ sức phá mọi lẽ ông nói về sự thịnh-vượng của nước Đức.

Nước Yougoslavie

Việc lập tòa nội-các

Quốc-vương đã hỏi ý kiến các lĩnh tụ đảng phản đối về việc lập tòa nội các.

Nước Brésil

Việc phân tranh của hai nước Bolivie và Paraguay

Nước Brésil không nhận lời dự công việc của hội-đồng trọng tài, vì chính nước Brésil cũng có sự phân-tranh với nước Bolivie về việc đường cương-giới.

Hoa-kỳ

Tại nguyên-lão nghị-viện

Nguyên-lão nghị-viện đã bắt đầu bàn về bản hiệp ước Kellog. M. Borah có nói bản hiệp ước ấy cũng không làm cho giảm số khẩn nhu của Hoa-kỳ về tuần dương hạm

Ông Jones đệ trình nghị-viện một bản dự án luật pháp để từ giờ các tàu ngoại-quốc khởi hành ở cửa bể Hoa-kỳ sẽ phải khám xét cả.

Số chi tiêu bộ Chiến-tranh cộng gần tới 439 triệu dollars, xưa nay trong buổi hòa bình chưa bao giờ số chi tiêu của bộ Chiến-tranh lại to như thế.

Nhật-bản

Một cuộc đấu xảo mỹ-nghệ

Trong mùa thu sang năm người N.-B. sẽ đặt cuộc đấu xảo mỹ-nghệ ở Pháp, Ý và Đức.

Úc-đại-lị-á

Việc giao thiệp với nước Ý

Vì ở Innisfail trong dịp lễ Noël có kẻ tháo cái huy hiệu của bộ lĩnh sự nước Ý mà treo vào trước cửa một hiệu buôn Trung-hoa, nên ở Queensland có xảy ra cái phong trào bài Ý. Quan tổng lĩnh sự nước Ý Grossardi phản-đối kịch liệt, thì hôm nay quan thủ-tướng Bruce có tỏ lời chánh-phủ từ tạ với quan tổng lĩnh-sự.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 28 và 1er Janvier 1929

Các công-sứ ngoại-quốc ở Nam-kinh trở về Bắc-bình bị ngăn trở

Bộ quân chính ở Nam-kinh có tin báo rằng ngày thứ năm tuần lễ trước các Công-sứ ngoại-quốc ở Nam kinh trở về Bắc-bình, chuyến xe riêng đứng tại Trịnh-châu, toa xe đầu bị một viên quân quan cưỡng bách lấy đi, nên chuyến xe ấy ở Trịnh-châu phải chậm lại mất tám chín giờ đồng hồ. Việc ấy có ảnh hưởng cho danh dự của quân quốc-dân rất to. hiện đã nghiêm lệnh cho viên quân-sự trưởng quan ở Trịnh-châu nghiêm mật tra nã, kẻ làm sự phi pháp ấy và thông lệnh cho các quân đóng ở dọc đường từ đây về sau không được lại làm việc phi pháp như thế nữa.

Đắp đường đón linh-cữu ông Tôn-Văn

Chính-trị phân hội Bắc-bình có điện cho Tôn-Khoa và ban ủy viên dự bị việc an táng ở Nam kinh rằng lập tức gửi cho ba mươi vạn đến Bắc-bình đắp một con đường lên đến tỉnh cữu Tổng-lý, cho khỏi sai nhật-kỳ đã định.

Tôn phu-nhân là nữ sĩ Tống-khánh-Linh hiện ở nước Nga có điện về Nam-kinh nói rằng trước ngày làm lễ an táng Tôn tổng-lý sẽ do đường Tây-bá-lợi-á trở về nước để dự lễ,

Mười một nước đã thừa nhận quan thuế

Vương-chính-Đình là ngoại-giao bộ-trưởng có nói chuyện rằng có quan-hệ với vấn-đề quan thuế lắm với hai nước, hiện đã có mười một nước thừa nhận cái quyền tự chủ quan thuế của Trung-quốc rồi, chỉ còn nước Nhật vẫn chưa tỏ ý ra làm sao cả. Ngày nay Trung quốc đối với việc ấy không kể có thừa nhận hay không, đến kỳ đã định quyết thực hành thuế mới, chỉ còn sự sau này ở các nơi như Thanh-đảo, Đại-liên An-đông, Ngưu-trang không thể theo nhau như một được, nên đã điện cho Trương-học-Lương phải chú ý về việc ấy.

Hai viên đại sứ mới

Vương-chính-Đình đã xin cử Ngũ-triều-Khu làm đại-sứ ở nước Mỹ, Tại thiệu-Cơ làm đại-sứ ở nước Anh, đợi được hai chính-phủ Anh, Mỹ đồng ý rồi, sẽ chính thức tuyên bố.

(*Dịch báo Tàu*)

Ngày 5 Janvier 1929

Các tô giới cũ ở Hán-khẩu

Thượng-hải. — Tô giới cũ của Nga và của Đức ở Hán khẩu từ nay giao về quyền hội đồng thành phố Vũ-hán.

Lý-tế-Thâm ở Thượng-hải

Thượng-hải. — Lý-tế-Thâm chánh tham-mưu ở Quảng-châu đi tàu *d'Ardagnan* tới sáng hôm nay.

Thời cục

Bắc-kinh. — Viên phóng sự của hãng A. R. I. P. ở Bắc-kinh có gửi thư nói về thời cục như sau này:

Tuần lễ mới đây ở Nam-kinh, và ở các tỉnh đều yên, chỉ trừ có ở Tây-giang là tỉnh đóng ở tỉnh lị khởi nghịch. Khi các việc ấy điều đình xong, ta mới được biết tin. Người ta nói dân Hồi-hồi ở Giang-tô khởi nghịch, và giết mấy nghìn người, nhưng không biết họ còn giết dân nữa không, và các quan chức đã thi hành các phương sách để hồi phục cuộc bình an ở Giang-tô chưa.

Ở Tứ-xuyên, vẫn còn chiến sự. Không biết sau này các tướng tranh dành nhau, cái quyền quản trị, có điều đình với nhau được không.

Ở Quý-châu, mới đây hai sư đoàn quân hàng tỉnh có việc mâu thuẫn với nhau, nhưng không khéo lại xảy ra việc phân tranh to hơn nữa.

Tin đồn rằng quân Vân-nam đóng ở gần đường cương giới Quý-châu, không có gì làm đích xác.

Ở Quảng-tây, và ở Quảng-đông đều yên. Có tin rằng tướng Trần-minh-Khu ở nhà thương đã ra, và định đến ngày 1er janvier này thì nhận chức chủ tịch ban hội đồng của chánh phủ hàng tỉnh.

Về các tỉnh khác không có tin tức gì.

Mãn-châu vẫn trù trừ, và đương điều đình với chánh phủ Nam-kinh. Tình thế vẫn yên.

Ở Nam-kinh từ khi Diêm-tích-Sơn đến nơi, thì thấy ở thành phố lại nhiệt liệt lắm. Diêm nhận ngày chức ở hội-đồng quốc nghị, và chắc là tuần lễ sau Diêm sẽ chủ trương bộ Nội-vụ.

Dư luận cho rằng Diêm đến Nam-kinh không phải là tập sự hai tháng trong việc chính trị. Người ta nói Diêm có nhiều điều quan trọng giải quyết với chánh-phủ về tương lai của bắc bộ Trung-hoa. Có người nói việc Diêm đến Nam-kinh là cái trưng triệu rằng việc giao-thiệp của bọn quân phiệt có phần hòa hiếu.

Đám thiếu-niên ở các trường học phản đối Nhật-bản mới đây, họp tinh bỏ học, kéo nhau ra phố xá, và đến biểu tình ở trước bộ ngoại-giao, đập vỡ các cửa sổ, và phá trong nhà, Sau Tưởng-giới-Thạch phải can thiệp mới yên. Tưởng công bố với bọn biểu-tình rằng nếu trong ba năm mà còn để các giápước bất bình đẳng, thì cắt đầu Tưởng đi.

Trong các tỉnh người ta có nói đến các việc biểu tình bài Nhật, và có tin rằng việc bài Nhật lại kịch liệt hơn.

Ở Quảng-đông trước kia các quan chức rằng rằng đối với việc bài-Nhật bấy giờ bình như lại tán thành cho việc ấy.

Ở Các nơi quan chức, và tại mấy nơi khác, dư-luận có ý bất bình với các giao ước của bộ ngoại giao mới ký với các quan sứ-thần nước Ý và nước Bỉ. Và vẫn có tin rằng các giao ước không được ưng chuẩn, và nay mai sẽ sửa đổi lại. Vì có cái phong-trào ấy, nên học sinh mới đòi bãi tinh phía đối quân Ông-trưởng bộ ngoại-giao.

Những người có lòng sông hàng đi nghị cái thái-độ của các lĩnh tụ đảng quốc-dân về việc trách Vương-chính-Đình đã ký các giao ước ấy. nói Vương đã bảo trước cho ai mấy biết, thì sao nên làm thế nào không nói cho Vương biết, và giữ cho khỏi xảy ra mọi sự hiểu lầm với Vương bây giờ.

Tuy vậy Vương vẫn điều-đình với các đại-biểu của Pháp, của Anh, và tiếp các quan sứ-thần Đan-mạch, Bồ-đào-nha đến thăm Nam-kinh.

Lại có tin rằng việc điều-đình với Sir Miles Lampson đã xong.

Cái việc quan trọng nhất về đường ngoại-giao ta chánh-phủ Trung-hoa vẫn điều-đình với liệt-quốc để lập các giao ước mới, chỉ trừ có nước Nhật hiện còn đợi chánh-phủ Nam-king mới đặt lại cuộc điều đình,

Quan tổng-trưởng bộ tài chánh có tuyên bố mấy tin về việc thanh-toán các trái khoản Nhật-bản, không được đảm bảo, như là trái khoản Tây-nguyên làm cho mất các tin đồn về việc quan tổng trưởng tài chánh công nhận các trái khoản ấy.

Ở Trung-hoa và ở Nhật-bản đều cho việc M. Totoyama nguyên lĩnh tụ đảng Minseito sang Trung-hoa làm việc quan trọng. Người ta nói nhân việc hội-hiền với các lĩnh-tụ quốc dân-đảng ở Nam-kinh, ông đã nghĩ được phương châm một cái chánh sách mới đối với Trung-hoa.

Trong đảng Quốc-dân vẫn có việc tranh thua nhau, nhưng không kịch liệt bằng trước.

Hội-đồng xét việc soạn điều lệ về việc bầu cử các đại-biểu dự cuộc đại-hội đồng thứ ba đã làm xong công việc. Các điều lệ ấy công bố lên, các chánh đoàn không đều phản đối, và lại nói rằng hội-đồng trung-ương vẫn giữ được chủ quyền đối với cuộc bầu cử nay mai,

Cái thái độ của Nhật-bản

Đông-kinh. — Nhật-bản định cứ điều đình việc hòa-xa Nam-mãn với chánh-phủ Phụng-thiên, không kể gì đến chánh phủ Nam-kinh.

Quan thủ tướng Tanaka có nói việc Phụng-thiên dùng cờ quốc-dân không có làm cho việc chánh-trị ở Mãn-châu thay đổi mấy.

A. R. I. P.

Quan Toàn-quyền Pasquier đã tới Hà-nội

Quan Toàn-quyền Pasquier đã tới thành-phố Đông-dương sáng hôm nay, hồi 9 giờ. Chuyến xe-lửa riêng của ngài đi, trên toa máy hai bên có kết cờ tam tài, ở Vinh khởi-hành đêm hôm qua lúc 11 giờ.

Trước khi xe vào la-ga, các quan chức và các nhà thương đã chực đến đông lắm, trước cửa ga thì lính Tây và lính khố-đỏ đứng sắp hàng rất chỉnh-tề. Ra đón quan Toàn-quyền tại ngoài hiên ga thì có quan Phó Toàn-quyền Graffeuil, quan thống-sứ Robin, quan thống-soái Aubert và các ông hội-viên Tây Nam của thành-phố.

Toa xe-lửa vừa dừng ở trước hiên ga thì phường nhạc binh cử bài quốc-ca Pháp, rồi súng đại-bác nổi một hồi 15 phát. Quan Toàn quyền bắt tay chào các quan một lượt rồi cùng lên xe với quan Thống-sứ Robin về phủ Toàn-quyền, qua đường hàng Cỏ, hàng Gạo, hàng Trống, hàng Bông, cửa Nam, đường Puginier.

Hồi 10 giờ thì các quan tề tựu cả tại phủ Toàn-quyền để chào quan Toàn-quyền, theo thứ tự như đã đăng trước.

Quan phó Toàn quyền Graffeuil đọc bài diễn-văn chúc mừng quan Toàn quyền Pasquier, đại khái như sau này :

Ngài mới tới phủ Toàn-quyền mà đã được cái hân-hạnh chào mừng quan Toàn-quyền đến nhậm trọng trách ở Đông-dương. Nên ngài phải đem cái tài hùng-biện ra mà tỏ bày tấm lòng hoan nghênh của nhân-dân Pháp với châu-dân bản-xứ

Kuôcj ngu'w mo'ij

Ai chịu khó đọc luôn mục này, trong hai tháng có thể dự một cuộc thi rất hay, có thưởng to.

Và Bản quán lại muốn tuyển mấy người đánh máy chữ để chép lại những sách in rồi ra lối quốc-ngữ mới này.

Coj ngu'o'if hoiz ta ra'ngf : Ong bạoz chu'w kuôcj-ngu'w cha'ngz qua ngu'o'if Viêtq-Nam vânw coi nhu' môtq cachj datq âm-thanh maf thôi, chu'a coi nhu' môtq thu'j va'n-tu'q. Thêj tho if ông coj hi-vongq ra'ngf khi daw su'az-dôiz di rôif, noj coj thêz thanhf du'o'cq ra va'n tu'q phaiz cha'ng ? Thu'a ra'ngf khi chu'w kuôcj-ngu'w daw boz di du'o'cq caij phiênf danhj yâuj di rôif, tho'if laf daw bo tj di du'o'cq môtq lew nga'n-tro z chu'w kuôcj-ngu'w hoaj nên môtq thu'j va'n-tu'q.

đối với quan Toàn-quyền mới là một nhà văn-chương tuyệt bút thì đủ được hân-hạnh và vui mừng thật, ngài cũng lấy làm lạ. Nhưng may thay! cái nghĩa-vụ của ngài chưa làm mà đã xong rồi, là chúng ta ai nấy đã được nghe hoặc được đọc bài diễn-văn của quan Thống-sứ Robin khi quan Toàn-quyền mới tới Saigon. Quan Thống-sứ đã thay mặt chúng ta mà tỏ lòng mừng rỡ khi được tin quan Pasquier bổ thụ Toàn-quyền Đông-dương.

Đoạn rồi quan phó Toàn-quyền quyết với quan Toàn-quyền rằng nhân dân Tây Nam ở đây, ai nấy đều hết lòng hiệp tác để giúp quan Toàn-quyền làm trọn cái công việc của ngài ở Đông-dương.

Quan Toàn-quyền Pasquier đáp lại một bài dài, đại ý nói rằng:

Ngài cám ơn xứ Đông-dương đã hoan-nghênh ngài từ khi bước chân lên Saigon đến giờ. Sự hoan-nghênh ấy ngài lấy làm cảm động lắm. Nếu ngài không chắc vào sự hiệp-tác quí báu của mọi người thì ngài phải cho cái lòng sở vọng của mọi người trông vào ngài làm nặng-nề lắm. Tại Saigon ngài đã kể qua cái tôn-chỉ của ngài thế nào rồi, nay tới thủ-phủ Đông-dương ngài muốn giải-thích lại để cho ai nấy được rõ.

Xứ Đông-dương được hưởng-thụ cuộc hòa bình đã bao nhiêu lâu, nếu không sai mấy điều thể lệ nhất định thì tất sẽ được hưởng một thời kỳ thịnh-vượng lớn.

Cứ như hiện tình bây giờ là nhờ bởi cái trí quả-quyết của người Pháp với cái trí lo sẵn của người bản-xứ thì xem ra Đông-dương sau này được hưởng nhiều điều hạnh phúc lắm, duy ở trong xứ mà có xẩy ra điều gì thì mới có thể trở-ngại đến sự tiến-bộ ấy được.

Về việc nội-chính thì có nhiều vấn-đề ta cần phải để ý đến, trước hết là vấn-đề chính-trị Annam. Cái vấn-đề ấy, quan Toàn-quyền nói rằng chỉ có một cách giải quyết được thôi là hết thảy phải công nhận cái chủ quyền của nước Pháp ở xứ này là một cái tôn-chỉ không được nghị luận đến. Cái tôn chỉ ấy là tôn chỉ cốt yếu, nhờ đó mới có sự tiến bộ vừa lợi cho dân bảo hộ, vừa lợi cho dân bị bảo hộ. Ngài nói rằng Đông dương, dù là người Annam, dù là Cao-mên, dù là người Thái không có người nào là không thể lấy cái tư-cách mình là bọn trò nước Pháp, là con nuôi nước Pháp làm sự vẻ-vang được, mà không cần gì phải từ-bỏ nòi giống mình mới có thể lấy cái tư cách ấy mà làm sự vẻ vang được. Kẻ nào không nhận cái họ sang như thế thì chẳng những là bội bạc, mà đối với anh em đồng bào mình, lại phạm một tội rất nặng, là làm thiệt hại vô kể về đường vật chất và đường tinh thần của đồng bào.

Nhờ về sự bảo-hộ của nước Pháp mà ta có thể làm trọn được cái công cuộc lớn lao cho xứ này là công-cuộc mà hết thảy các quan Toàn-quyền trước đã có lâm qua.

Các quốc-vương các xứ bảo-hộ thì do các tờ hòa-ước giải thích một cách rộng rãi và thành-thực, các quốc-dân các xứ thì do các hội-đồng bầu xử, mà đều dự phần vào cái công-cuộc chung sau này. Những sự cải-cách có ích ta sẽ cùng với Cao-mên quốc-vương, Luang Prabang quốc-vương và ngày sau sẽ cùng với Annam quốc-vương mà thực-hành.

Quan Toàn-quyền nói muốn thực-hành những điều dự-định của ngài thì trước hết ngài phải có đủ các khí cụ đã. Các khí-cụ ấy ngài mừng rằng nay đã có rồi. Trước hết là các hội-đồng dân-biểu mà vừa có chỉ-dụ thiết-lập tại đây để khảo-cứu về các vấn-đề hành-chính, các vấn-đề học-chính cùng các vấn-đề lớn-lao khác nữa. Ngoài quan phó Toàn-quyền mới, là quan trực tiếp giúp việc ngài, nay lại có một vị chuyên-môn về khoa tài-chính để ung chức tài-chính tổng-trưởng.

Đoạn rồi ngài nói đến nền kinh-tế phải chỉnh-đốn lại thế nào. Như việc canh-nông, việc khẩn đất mở đồn-điền, việc công-nghệ, việc khai-khoáng, việc lập một ngân-thị tại Đông-dương, vân vân.

Rồi ngài kết luận rằng: « Vauvenargues tiên-sinh có nói rằng: « Phàm làm việc gì cũng phải coi như là mình không bao giờ chết đi » Nay tôi cũng theo cái chỉ ý ấy mà sẵn lòng làm việc, chẳng không phải là theo sau thế-sự, mà chính là đi trước thế-sự, làm tiên-phong các ngài mà tiến cho cùng-cực để xứng đáng cái chức-vị vẻ vang là ông « Tướng ».

Tin Saigon

Tiệc tiễn quan Thống-đốc Blanchard de la Brosse

(Tin ngày 6 janvier 1929)

Chiều qua, phòng Thương-mại Saigon có đặt tiệc tiễn quan Thống-đốc Blanchard de la Brosse, có nhiều các nhà trong chính-trị giới, Thương-mại giới và Kỹ-nghệ giới đến dự.

Ông hội trưởng hội-đồng quản hạt có tỏ nhắc lại mọi công việc lớn lao do quan Thống đốc Blanchard de la Brosse Nam-kỳ đã làm nên và tỏ lời tiếc chung về việc ngài từ biệt xứ Nam-kỳ.

Quan Thống-đốc Blanchard de la Brosse có tỏ cho ai nấy biết rằng tấm lòng quan dân tin cậy lẫn nhau là cái cốt-yếu trong các việc công-ích, và ngài cám ơn mọi người đã tỏ lòng tin cậy ngài; ngài lại nói ngài rất mong rằng khi ngài lĩnh chức mới, sẽ có thể vẫn giúp ích cho xứ Nam-kỳ là xứ tương-lai còn tốt đẹp hơn hiện-tại nhiều.

Tin sau cùng

Thời tiết ở Âu-châu

Ở khắp Âu-châu giời rất rét, nhất là ở Catalogne, tuyết rơi xuống làm nghẽn đường giao thông.

Ở khắp nước Pháp đều rét và mưa tuyết.

Việc phân tranh của nước Bolivie và nước Paraguay

Quan sứ thần nước Bolivie, và quan đại lý nước Paraguay đã ký bản án-văn trọng-tài tại nhà hội quán của cuộc Đại Mỹ.

Một chiếc tàu Pháp bị đắm

Tàu Pháp tên là Malakoff đi từ Alger đến Marseille đâm vào núi đá ở cột đèn phả Arthrus bị đắm. 27 người mất tăm tích. Cứu được sáu người.

Việc nhà báo Gazette du Franc

Ông thứ-dân nghị-viên ở Paris tên là Charles Bertrand, là một nhà sáng lập nhà báo Gazette du Franc bị quan dự-thẩm cho vào tội lừa đảo, bội tín và đồng đảng.

Bệnh-tình Anh-hoàng

Anh hoàng nghỉ đêm được yên. Bệnh tình đã khá hơn.

Việc thợ mỏ kim-cương ở thuộc-địa Cap

Tình thế ở Namaqualand vẫn khó khăn. Thợ mỏ kim-cương dọa chiếm lấy các mỏ của nhà nước.

Động đất ở đất Bretagne

Ở miền đông đất Bretagne đất động trong 40 giây.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	18 độ
15 giờ	19 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10	40
nhì,	9	50
ba,	8	60
Thóc hạng nhất,	6	50
Bắp ngô	6	60

Giá bạc. — Kể từ ngày 7 Janvier 1929, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f. 50.

Thời giá quốc trái

Ngày 18 Décembre 1928

3 %.	hoàn dần		80 f. 50
3 ½ %.	hoàn dần		95 f. 65
4 %.	vĩnh viễn	1917	80 f. 65
4 %.	»	1918	81 f. 65
6 %.	»	1920	102 f. 10
5 %.	hoàn dần	1920	109 f. 95
4 %.		1925	125 f. 00

Ngày 3 Janvier 1929

3 %.	vĩnh-viễn	68 f. 15
5 %.	1915-1916	95 f. 75

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. — Mua báo thì tính từ đầu hoặc mồng một tháng tây trở đi cho tiện.

Tin tàu. — Tàu *Song bo* mang thư sang Pháp (đường Nhật) đến ngày thứ ba 8 janvier hồi 8 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Hồngkông rồi chuyển sang tàu *Aisuta Maru*.

Tàu này không ghé Naples.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 4 phút tối thứ hai 7 janvier.

Tàu *New Mathilde* mang thư ở Pháp sang đã từ Hongkong chạy đi Haiphong sáng mồng 6 Janvier.

Lệ sang Lào. — Quan Khâm sứ Ai-lao báo cho rằng các lệ nghiêm khắc đặt về việc vào Ai-lao qua lối Tchépone trong khi xứ ấy đang có dịch tả thì nay ngài đã bãi đi cả. Những lệ xem xét việc di cư vào trong xứ thì để nguyên và sẽ thi hành tất cả trong các đồn cương-giới Tchépore Napé, Khône và Nong-Het. Phàm người bản xứ di cư sang Lào thì phải có giấy chứng thực đã tiêm thuốc trừ tả rồi, nếu không có thì lúc qua địa hạt sẽ phải tiêm ngay ở đó.

Các phòng tư-pháp bổ-trợ. — Các nhà thân-thương có tên sau này đều cử làm hội-viên tại các phòng tư pháp bổ-trợ trong năm 1929.

Phòng tư-pháp bổ trợ tại viện Thượng-thẩm Hanoi

Xét các việc người Âu-tây:

MM. Florentin, quan cai-trị hưu-trí; Luzet buôn bán tại Hanoi.

Xét các việc người Annam:

MM. Phạm-mạnh-Xứng buôn bán tại Hanoi; Phạm-huy-Lục, chủ-bút báo *Trung bắc tân văn*.

Xét các việc người Trung-hoa: MM. Tseoghong-Taiou tức Tong-Phat, cựu bang-trưởng ở Hanoi; Hong-Khe, phó bang-trưởng Phúc-kiến ở Hanoi

Phòng tư-pháp bổ-trợ tại tòa án sơ-thẩm

Xét các việc người Âu-tây:

MM. Taupin, chủ nhà-in ở Hanoi; Charles Larrivé, buôn bán tại Hanoi.

Xét các việc người Annam:

MM. Đào-huống-Mai, buôn bán tại Hanoi; Sơn xuân Hoan, quản-lý hội Quảng-hưng-Long.

Xét các việc người Trung-hoa:

MM. T B. Cay, chủ nhà in ở Hanoi; Hap-Seng, buôn bán tại Hanoi.

Cuộc đánh số lấy tiền làm Nhà thờ ở đường Carnot. — Những số sau này trúng giải:

Số 07450 được 5000 đồng

Số 28527 được 3000 đồng

Hai số được 1000 đồng

16092 01985

Bốn số được 500 đồng

47192 44231 28138 47521

Những số sau này mỗi số được 100 $:

42.596	05.158	48.953	16.681
26.993	34.000	17.210	26.931
07.459	01.400	28.044	42.943
02.323	21.975	08.962	25.255
32.973	28 795	41.582	35.623

Những số sau này mỗi số được 50 $:

13.340	35.531	39.031	27.259
18 085	11.887	37.331	27.516
04 088	35.264	10.805	29.179
49.100	30.108	36.422	40 732
35.539	43.875	36.413	23.713

Những số sau này mỗi số được 25 $

36 555	07 689	39 759	15.697
46 883	43.609	09 366	29.744
01 212	44 661	08.562	16.731
49 133	15 952	46 326	27 258
25.290	17.358	18 847	26.989
39 225	10 078	04.927	05 209
09.226	43.563	26 306	32.555
03 717	01 360	18.398	28.718
28 141	36.954	48 484	39 936
24 227	02.531	13 694	31.303
19.114	11.218	30 802	34 220
35.461	33 744	34.420	29.396
43.727	03.041	40.866	20.335

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá

Thăng thưởng về dịp tết Tây. — Các viên-chức có tên sau này đều được thăng chức về dịp tết Tây:

Ngạch Họa đồ

Thăng hội-họa thượng hạng hạng ba: MM. Phạm-văn-Long, Đỗ-văn-Lan.

Thăng hội họa thượng hạng hạng tư: MM. Trịnh-văn-Lộc, Ngô-thúy-Khuê, Đoàn-văn-Biên.

Thăng hội họa hạng nhất: M. Nguyễn-ngọc-Hồ.

Thăng hội họa hạng nhì: MM. Ngô-văn-Chấp, Nguyễn-gia-Nghiêm, Nguyễn-văn-Đào.

Ngạch Nông-chính

Thăng nông cán thượng hạng hạng nhì: MM. Bùi-Tô Trần-văn-Tường.

Thăng nông cán thượng hạng hạng tư: MM. Trần-văn An, Trần-trọng-Quế.

Thăng nông cán hạng nhì: M. Nguyễn-xuân-Thanh.

Thăng nông cán hạng ba: MM. Nguyễn-thiện-Kế, Bùi-khắc-Quang, Nguyễn-quang-Hanh.

Ngạch Lâm-chính

Thăng thư ký hạng nhì: MM. Ngô-tiến-Tiện, Vũ-văn-Nhân, Nguyễn-ngọc-Lương.

Thăng thư ký hạng ba: M. Nguyễn-viết-Thoại.

Thăng phó quản hạng nhì: M. Nguyễn-văn-Phan.

Thăng phó quản hạng ba: MM. Nguyễn-văn-Lai, Nguyễn-gia-Mô, Phạm-đình-Hòa, Nguyễn-xuân-Khai, Nguyễn-văn-Đạt.

Thăng linh hạng nhất: MM. Đinh-văn-Ngâu, Tô-ngọc-Khuê.

Thăng linh hạng nhì: MM. Trần-duy-Phước, Trần-xuân-Lý, Nguyễn-Tham, Nguyễn-văn-Thịnh, Nguyễn-văn Huệ.

Thăng linh hạng ba: MM. Trần-xuân-Nhuận, Ngô-tử-Vinh, Nguyễn-văn-Nguông, Trịnh-đình-Thi.

Thăng linh hạng tư: MM. Nguyễn-Huy, Nguyễn-văn-Can, Phạm-khang-Nhi, Phạm-văn-Tu, Đào-văn-Lục, Dương-văn-Xương, Trần-văn-Cát.

Thăng linh hạng năm: MM. Đinh-như-Quỳnh, Trần-viết-Hoan, Đỗ-Đệ, Đỗ-văn-Kiên, Đỗ-hữu-Di, Nguyễn-hữu-Đôi, Nguyễn-hữu-Rậu, Nguyễn-quang-Ru, Phạm-văn-Khan, Nguyễn-văn-Tiếp, Cao-duy-Độ, Vũ-văn-Luận, Nguyễn-văn-Luyện.

Ngạch Thú y

Thăng *aide vaccinateur* hạng ba: MM. Lê-văn-Tho dit Tiến, Trần-văn-Thu.

Thăng *aide vaccinateur* hạng tư: M. Lê-tất-Phú.

Thăng *aide vaccinateur* hạng năm: M. Đỗ-văn-Cam.

NHÀ THƯƠNG VÀ NHÀ HỘ SINH

ĐƯỢC NHƯ Ở NHÀ

Phòng khám bệnh

QUAN ĐỐC-TỜ BLOT

65 phố Tràng-thi và 78, phố Thợ nhuộm Giây nói số 449, Hanoi

Ở Bắc-kỳ mới có nhà này là một. Bệnh nhân, muốn chữa bệnh gì cũng được, muốn cần phải mổ-xẻ cũng được chắc chắn, muốn đỡ đẻ được cẩn thận tử tế hay là chữa các bệnh về phụ-nhân như hiếm đẻ) hài-nhi cũng được.

Tôi nói đến quan Đốc-tờ Blot là thầy thuốc đã kinh-nghiệm lâu năm, lại là tay chuyên-môn khéo-cứu.

Có buồng riêng tử tế để chữa bệnh, buồng có đủ cả máy đèn máy nước. Tiền thuốc và tiền thầy thuốc không phải trả vì đã tính cả vào tiền chữa bệnh và buồng rồi. Có 3 hạng Trả tiền từng ngày, hay là trả tiền chữa khoán cũng được.

Người nhà đến thăm lúc nào cũng được.

Hàng ngày quan Đốc-tờ đến thăm bệnh nhân luôn luôn.

Lúc nào cũng có bà đỡ tốt-nghiệp có mặt ở đấy luôn.

Khám bệnh hàng ngày từ 8 giờ đến 11 giờ và từ 15 giờ đến 17 giờ. — Ai muốn mời đốc nhà thương khám bệnh cũng được xem xét cẩn-thận.

Muốn hỏi han điều gì, xin cứ viết đến tôi mà hỏi sẽ giả nhời.

Ngạch Tùy phái

Thăng chánh Tùy-phái: M. Nguyễn-Tuất.

Thăng tùy phái thượng hạng ngoại hạng: M. Trần-văn-Lai.

Thăng tùy phái thượng hạng hạng nhất: MM. Cao-văn-Lan, Nguyễn-xuân-Chế, Nguyễn-khắc-Nho.

Thăng tùy phái thượng hạng hạng nhì: MM. Trương-văn-Đang, Trần-hữu-Khương, Nguyễn-văn-Giao.

Thăng tùy phái thượng hạng hạng ba: M. Trần-văn-Tinh, Nguyễn văn-Lai, Nguyễn-tiến-Thìn.

Thăng tùy phái hạng nhất: MM. Nguyễn-văn-Hoạch, Phạm-văn-Ánh.

Thăng tùy phái hạng nhì: MM. Đàm-văn-Nho, Vũ-quí-Trang, Nguyễn-văn-Thanh, Trần-văn-Thu.

Thăng tùy phái hạng ba: M. Hoàng-văn-Tuy.

Thăng tùy phái hạng tư: MM. Phạm-đức-Dương, Lê-văn-Tâm, Nguyễn-viết-Thung, Hoàng-văn-Liên Bùi-đình-Chú, Nguyễn-văn-Thu Vũ-Chất.

Một kỳ thi thư-ký vào ngạch thương-chính. — Đến ngày 2 và 3 Avril 1929 tại Haiphong, Tourane Saigon Pnom-Penh và Vientiane sẽ mở một kỳ thi tuyển thư ký tập-sự vào ngạch Thương-chính.

Những người thi đỗ mà có bằng Cao đẳng tiểu học tây (B. E. P. S.) hay là bằng Cao-đẳng tiểu học Pháp-Việt (B. E. P. S. F. I) thì sẽ được bổ làm thư ký tập sự lương mỗi năm 450 đồng và những người không có văn bằng ấy thì lương mỗi năm 350 đồng.

Kỳ thi này là để tuyển người điền bổ vào những chân khuyết trong các xứ Đông dương (Bắc-kỳ, Trung-kỳ Nam-kỳ Cao-mên và Ai-lao).

Số thi lấy cố định là ba mươi người.

Các thí sinh ít ra phải 18 tuổi và nhiều nhất là 25 tuổi, trừ ra trước đã làm việc nhà nước rồi để đến năm 55 tuổi có thể về hưu thì không kể. Các thí sinh phải gửi đơn đến quan phó Thương-chính ở xứ mình (Sous Directeur) trước ngày 1er Mars 1929. Đơn xin thi phải làm bằng giấy tín chỉ và phải đính theo các giấy sau này:

1. Giấy khai-sinh (ba bản);
2. Giấy tư pháp lý lịch hay là giấy hạnh kiểm;
3. Giấy chứng chỉ của thầy thuốc làm theo thể cách định trong tờ thông tư số 29 ngày 20 Mars 1928 của sở Thương-chính. Giấy chứng chỉ ấy phải dán ảnh người thí sinh và trên ảnh có chữ thầy thuốc xem bệnh đề ngày tháng và ký tên.
4. Thí sinh nào có văn bằng nói trên kia thì phải gửi một bản sao.
5. Một tờ của thí sinh khai rằng chưa làm việc Nhà nước bao giờ, hoặc đã làm rồi thì không phải là người bị bãi chức hay cách chức.
6. Nếu trước đã làm việc Nhà nước rồi thì phải có giấy chứng nhận về việc ấy.
7. Một tờ cam đoan nếu thi đỗ thì bất cứ bổ đi đâu cũng nhận làm.

Thuốc lá MELIA là thứ thuốc lá của hạng người lịch-sự hay dùng.

LỜI BÁ CÁO

Sở giúp công việc

Ông BLANCSUBÉ, Thống-sứ phủ chủ-sự hưu-trí, nay có mở nhà giấy tại con đường Jean Soler, số 35, tức là phố hàng Bông (thợ-nhuộm) cũ.

Chuyên việc thu hộ các công-nợ, làm các đơn kiện cáo, ai có đất nhà muốn bán, hay là nhờ tậu hộ, xin thu xếp giúp.

Giờ tiếp khách

Sáng từ 9 giờ đến 11 giờ

Chiều » 4 » » 5 »

7.642

Vì đi xa mà bán các đồ-đạc bày buồng giấy, buồng khách, buồng ăn kiểu « Viterbo » bằng gụ, giường Hongkong, tủ gương, bát đĩa cốc chén, quạt máy treo trần và đồ đạc, xe nhà và các đồ vặt vãnh. Hỏi và mua tại: số 38, đường Đồng-khánh, từ thứ năm mồng 10 đến thứ sáu 18, buổi sáng từ 9 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. 7.645.

QUÀ BIẾU, hoặc đồ bày trong nhà, mà muốn cho thật lịch-sự, nhã-nhặn, thì không gì bằng đồ cổ. Các ngài nên lại hiệu « La Perle », 11 phố Tràng-Thi, xem các thứ hàng bên Tàu mới sang: đồ gỗ trắc, cửa võng, đồ sứ, đồ ngọc, rất đẹp và rất quý. Giá bán phải chăng, đã có yết sẵn từng thứ một. — Ra vào tự do.

Chủ-nhật cũng có mở cửa cả ngày

7.596

Tòa án Trừng trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị mới xử được hai việc sau này. Còn những việc khác thì hoãn đến chiều vì các quan tòa phải đi chào quan Toàn quyền mới.

Vô ý làm người bị thương. — Phùng văn-Bích là tài-xế cầm máy ô-tô cho M. Larrivé chở hành-khách ở đường Hanoi — Sơn-tây. Ngày tháng trước vào hồi chiều tối, vận máy cho xe đi, đương đi giữa đường bị hỏng dây điện tắt mất một đèn. Đáng lẽ không đủ ánh-sáng thì hẳn phải cho xe đi chậm mới có thể tránh được những sự nguy-hiểm. Vậy mà cứ mở máy chạy nhanh nên xe đâm phải cái cây ở vệ đường vỡ kính làm cho M. Lê-văn-Tung thư-ký tòa sứ Sơn-tây ngồi ở bên cạnh bác bị thương. Tòa phạt Phùng-văn-Bích 6 ngày tù án treo và 5 quan và bắt chủ xe phải chịu trách-nhiệm.

Thiếu ánh sáng. — Ngày 12 tháng 11 tây năm ngoái vào hồi chiều tối, tàu *Eclair* của công-ti Transports Maritimes (Haiphong) kèm một bên một cái thuyền và bên một cái phà, đều không có đèn, khi đến Tuy-lộc (Hưng-yên) bị sở Lục-lộ làm biên-bản Tòa phạt Nguyễn-văn-Quít là hoa-tiêu tàu ấy 50 quan và bắt chủ-nhiệm công-ti ấy phải chịu trách-nhiệm.

Lại xác trẻ. — Ngày 5 janvier vừa rồi hồi 10 giờ 45 người ta thấy ở ngoài cửa sát một cái xác đứa con gái lên 7 tuổi chết về bệnh đậu mùa, không biết là con nhà nào. Sở Cẩm đã cho đem vào nhà xác.

Trốn đâu mất? — Mme Trần-thị-Hai 48 tuổi ở 34 phố hàng Điếu có đơn thưa Phùng-tại-Đức biển thủ món tiền 120 đồng và một đôi hoa tai vàng giá 17 đồng rồi trốn đi mất.

Phường ăn cắp. — Đặng-văn-Kiên, 35 tuổi, phu xe nhà Vĩnh-đức-Lợi, 49 phố hàng Bồ, bị bắt quả tang ăn cắp 15 cuốn giấy mã đáng giá 165 đồng, vậy đã phải giải ra tòa án.

Tên Nghiên và tên Ru bị tên Kiên cáo là đồng đảng, thì còn đương tìm nã.

BÁN RẺ:

Một cái quạt điện;

Một cái máy điện dynamo 12 volts 10 ampères;

Một cái máy dận cho xe hơi chạy (démarreur) 6 volts.

Hỏi tại nhà in Trung-Bắc

7.450 *63, phố hàng Bông*

4$ và 8$

Nhà DEMANGE 40 Henri d'Orléans Hanoi có rất nhiều PARDESSUS lót suốt kiểu đẹp mùi đen và fantaisie, giá bán 4 p.00 và 8 p.00 một áo, xin mời các quí-khách chiếu cố.

Ngài ho dư?

Vậy nên lập-tức đến hiệu **Bào-chế CHASSAGNE,** *Số 59, phố Paul Bert, Hanoi* sẵn có thứ thuốc chữa khỏi trừ khác bệnh ho, ho gió, ho lao, vân vân, của ngài.

Xin xem lời cáo-bạch của bản hiệu ở trang thứ tư, nói về thuốc ...

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc đắm tàu « Cap Lay ». — Tòa án đã báo cái đơn xin chống án về việc tàu « *Cap Lay* » đã xét xử tại tòa án Hải-phòng, đã đăng trong một số báo trước.

Ăn cắp giây điện-thoại. — Nguyên hồi cuối tháng trước, đường giây nói Hanoi — Haiphong mất cắp một quãng dài ở về địa-phận làng Vũ-thượng (Hải dương), tự bấy đến nay vẫn chưa tra xét ra manh-mối; sực hôm vừa rồi, có đứa bé con đến trình rằng có thấy một cuộn dây nói ở dưới ao của người tên là Vũ-đình-Thuật. Lập tức cho đến khám, thì thấy quả nhiên. Hỏi ra thì chủ ao không biết chuyện gì cả, vì chủ ao vốn là người lương-thiện xưa nay. Vậy còn đương dò-xét cho ra đứa ăn cắp.

Nạn ô-tô. — Hôm vừa rồi, chiếc ô-tô số T. 2589 do chủ xe là M. Ba-Wo ở Hải-dương cầm máy, đi đến ngã tư phố Agent Guinel và đường Bonnal, thì đụng phải chiếc ô-tô của một người Ấn ở Cẩm-phả. Hai xe bị hư-hỏng nhiều, may không việc gì đến người.

Hiệu Bào-chế **MONTÈS.** 54, Phố Paul Bert, Hanoi

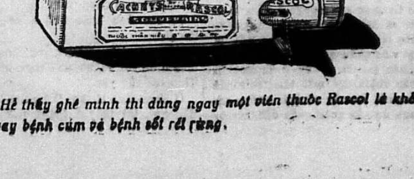

Hễ thấy ghê mình thì dùng ngay một viên thuốc Rascol là khỏi ngay bệnh cúm và bệnh sốt rét rừng.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Di hoa tiếp mộc

(*Tiếp theo*)

Tuấn-Khanh nói xin vâng, tôi làm thế nào thành tựu cho đại huynh lấy được người vợ đẹp thì thôi.

Soạn-Chi nói:

— Tiểu-đệ thấy kẻ nói thế này, người nói thế nọ, là nghĩa làm sao?

Tuấn-Khanh nói:

— Anh hãy tất phải nghi, cái nhẫn-ngọc của anh trước giao cho tôi đã ở tay người rồi, đợi tiểu-đệ điều đình xong, sẽ báo cho anh được biết, để làm lễ thân nghinh.

Soạn-Chi nói:

— Cứ như lời đại-huynh nói bây giờ, tại có lẽ đại-huynh làm mối người cho tôi, không phải là lệnh-tỷ.

Tuấn-Khanh nói:

Việc này anh Đỗ-tử-Trung biết hết đoan đích, đại-huynh cứ đến hỏi anh Đỗ-tử-Trung thì biết minh bạch.

— Soạn-Chi nói:

— Sao anh không chịu nói rõ, lại bảo tôi hỏi người khác.

Tuấn-Khanh nói:

— Có nhiều việc ủy khúc li kỳ, tiểu-đệ nói ra không tiện, phi Đỗ-tử-Trung không ai biết tường tận mà nói hết được.

Soạn-Chi lại càng thêm nghi, vội vàng đứng dậy, đến nhà Đỗ-tử-Trung. Tới nơi thấy Đỗ-tử-Trung, chưa kịp hỏi chuyện hôn nhân, đã vội đem lời nói của Tuấn Khanh ra hỏi. Đỗ-tử-Trung bèn thuật chuyện xem được tờ sớ, mới biết Tuấn-Khanh chính là nữ tử, tên là Phi-nga, hiện đã chết sống với Tuấn-Khanh định ước làm phu-phụ.

Soạn-Chi vừa lấy làm lạ, vừa hổ hện rằng:

— Rõ ràng Tuấn-khanh là nhân duyên của tôi, vì bình-nhật tôi không biết rằng nữ tử cải nam trang, cho nên đến nỗi nhân duyên đến đảo như vậy.

Tử-trung nói:

— Cái tên bắn trước, tiểu-đệ bắn được trước. Nguyên vì Tuấn-khanh cầu khấn thiên-địa bắn mũi-tên ấy ra để bói xem ai bắn được thì lấy làm chồng. Chỉ vì khi ấy tiểu-đệ chưa biết đoán xét, cho nên để mũi tên ấy lạc vào tay anh. Nay nhân-duyên ấy thuộc tiểu-đệ, thực tự giời định. Và lại trước kia tôn-huynh cũng chỉ nói chuyện muốn kết duyên với tiểu-thư là chị cô Tuấn-Khanh, chứ không định nói chuyện kết duyên với Tuấn-Khanh. Vậy tôi bất tất phải hối hận nữa, Nay còn chiếc nhẫn-ngọc của tôn-huynh gửi làm của tin, em sẽ giúp cho anh này cũng thành hỉ sự.

Soạn-Chi nói:

— Cô Tuấn-Khanh đã đi lấy chồng rồi, thì chiếc nhẫn ngọc của tôi gửi làm của tin, sao cho thành hỉ sự được. Tôn huynh hứa lời với tôi như vậy, thì chắc rằng cô Tuấn-Khanh còn có người chị nữa.

Đỗ-tử-Trung thuật chuyện khi Tuấn-khanh đến phủ Thành-đô, Cảnh tiểu-thư tưởng rằng nam-tử có nói câu lôn, không thể từ chối được bèn giao chiếc nhẫn ngọc dương chi cho Cảnh tiểu-thư để làm của tin) Nói hết lai lịch cho Soạn-chi nghe tường tận. (Nguyên chiếc nhẫn-ngọc ấy của Soạn-chi giao cho Tuấn-Khanh khi trước để làm của tin.)

Soạn-chi nói:

Cảnh tiểu-thư đã nhận Tuấn-Khanh là nam-tử mà nói chuyện hôn nhân, thì nhà họ Cảnh chỉ biết Tuấn-khanh thôi chứ, tiểu-đệ làm thế nào mưu lấy Cảnh-tiểu-thư được.

Đỗ-tử-Trung nói:

— Tiểu-đệ với Tuấn-Khanh dẫu đã thành phu-phụ, nhưng chưa làm lễ thân-nghinh. Ngày hôm nay định đem lễ vật đến nhà họ Văn để rước dâu về. Nhưng tôi thiết nghĩ việc hôn nhân cần phải có mối-chước (nghĩa là mối lái) mới hợp lễ. Tôi với Tuấn-Khanh, tuy rằng có hôn-ước nhưng chưa có mối-chước. Vậy ngày hôm nay nhờ đại-huynh đến nhà họ Văn làm mối-chước giúp để tiểu-đệ làm lễ thành thân. Còn như lương duyên của đại-huynh, thì mai kia tiểu-đệ sẽ giúp cho thành sự, không phải nghi ngại.

Soạn-Chi vâng lời về nhà mặc y phục chỉnh-tề, đến nhà họ Văn làm mối-chước. Bấy giờ Tuấn-Khanh đã ăn mặc nữ trang, có ý e lệ không dám ra chào. Quan Tham-tướng ra đón Soạn-chi vào chơi nhà khách. Soạn-Chi đem lời nói của Đỗ-tử-Trung bẩm cho quan Tham-tướng nghe.

Văn Tham-tướng nói:

— Tiểu nữ kiếu dưỡng mộ học, được cao hiền có lòng thương yêu đến, cho kết lương duyên, cũng như cây kiêm-hà được nương ngọc-thụ, còn may gì bằng.

Cả khách đàm luận một lúc lâu, thì gia đồng báo rằng quan Tiến-sĩ Đỗ-tử-Trung đã đến thân nghinh. Pháo nổ vang lừng, âm nhạc hòa nhã, Đỗ-tử-Trung đội mũ ô-sa, mặc hồng-bào, đi xe song loan đến tận trước sửa. Vào trung-đường lễ nhạc phụ.

Tuấn-Khanh ở trong nhà ra chào Soạn-Chi, lễ phụ-thân xong lên xe-loan về với Tử-trung. Làm lễ tơ hồng đoạn, phu phụ giao bái, cùng vào động phòng.

*Động-phòng dìu dặt chén mời,
bâng khuâng duyên mới ngậm ngùi tình xưa.*

Ngày hôm sau Soạn-chi đến mừng Đỗ-tử-Trung và hỏi han xem Tử-Trung nói chuyện mưu việc lương duyên cho mình thế nào.

Tử-Trung nói:

— Đêm qua tôi đã bàn với phu-nhân nhà tôi, định đến Thành-đô để lo việc giúp đại-huynh cho được hoàn toàn, sau này tất có hỉ-tín báo về cho đại-huynh được biết.

Soạn-Chi nói:

— Đa cảm hậu tình anh chị có lòng giúp cho, nhưng tiểu-đệ chưa biết Cảnh tiểu-thư tài mạo có khá không.

Tử-trung vào nhà trong lấy bài thơ của Cảnh tiểu-thư họa với Tuấn-Khanh ra cho Soạn-chi xem.

(*Còn nữa*) Thạch-Bằng dịch thuật

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các nghị mua báo khi có việc gì viết thơ đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cả số ta ở tờ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các nghị thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không [illegible].

Dư luận Nam-kỳ

Cái hại xướng-ca ở xã hội ta

II

Thôi, theo những lời tôi đã đoán biết mà nói ra đây, đều là sự thiên-nhiên ở xã hội Nam-kỳ ta bây giờ, chớ không phải là mọc. Chỉ mà nghe ngọt lại hơn là một câu ca lí, chỉ mà đọc một câu ca có chút phương-phất về cuộc gió trăng; mà nhất là cho được chan-chứa những mùi vị mặn nồng hoặc thẩm sầu ai oán.

Buồn thay! Vào hí-trường nghe ca ra bằng phố cũng nghe ca. Trước kia kẻ ăn mày chỉ thấy có nói thơ Mục-Đội, thơ Chàng-Nãi để kiếm cơm, ngày nay cũng đổi, muốn kiếm tiền để độ nhật thì cũng phải học cho theo đôi ba bài ca, tập cho thông một vài bản theo lối cải-lương bây giờ, như là: Tứ-đại, Bình-bán, Kim-tiền, v. v. thì trông có người liệng su vào một vài đồ-thi. Thậm chí con nít tuổi vừa mới lên năm lên ba, tiếng nói chưa đủ điều, còn nói đớt nói trại mà cũng đã theo u ơ năm ba tiếng: «*Trăng kia trăng lá lên;.. Chàng ôi sao cho chồng ôi! Chàng chẳng thương con, chẳng thương tới vợ*». Nên xem cho kỹ ra, thành như toàn một cái xã-hội sống được đều là nhờ ở sự ca-xang, nếu vắng đi ít lâu thì ắt phải tiêu-duyệt.

Ấy cái quái-trạng ở xã-hội ta vì bị cái chứng dịch ca-xang gần đây như thế. Bây giờ xin hỏi thế mà có chi rằng hại chăng? Câu hỏi này tưởng phần nhiều người để tâm đến xã-hội cũng đều phải xét biết. Vẫn hay rằng sự ca-xang cũng là một cái thú, người tài-tử, khách phong-lưu, con nhân cũng hằng mộ trời giọng ca-ngâm. Lại nói cho đúng lẽ ra nữa thì ca-ngâm tức cũng là ở trong cái môn thi vịnh. Nên đến Tiên mà cũng còn vui miệng thích ca. Nhưng ca-xang mà như ở xã-hội ta, ca-xang mà đã thành ra cái chứng dịch thì không phải là không có hại. Đã hại mà lại hại to, hại nhiều bề: từ trong gia-đình ra tới ngoài xã-hội, nhứt là về phong-hóa cũng mắc một phần nơi đó mà suy-vi.

Vậy đây tôi xin lược kể một vài cái hại về ca-xang ra đây, tưởng cũng không phải là không ích.

1 Hại về bỏ trễ các việc — Người mà nhiễm mùi ca tất phải mê, nhứt là được tiếng người khen giọng ca hay, ca mùi, ca lành lẹt chừng nào thì lại càng mê ca chừng ấy lắm. Mà đã là mê cái thú ấy rồi còn biết kể cái thú gì vui hơn. Làm một anh học trò thì lãng bỏ việc học hành. Đã biết rằng ca có phần, học có phần ca có hội, học có lúc; song dễ thường ở đời bất cứ là việc gì, hễ có mê một điều thì tất có lãng một điều. Đã là đi học cốt đem tinh thần hăng-hái, trí-não quang-minh đặng học hỏi cho mau thông chóng giỏi; thế mà trong tinh-thần, trong trí-não đã bị một phần câu ca ngâm che lấp thì còn trông gì học hỏi. Thế có phải là hại về đường học-vấn đó chăng?

Đến như việc nhà; việc nhà về đàn-ông cũng hại mà về đàn bà lại càng hại hơn. Vì đàn-ông con trai tuy dẫu có mê ca xang song còn có nhiều thú vui bên ngoài; chớ như đàn bà con gái, ngoài cái thú dễ dàng và êm ái ấy thì còn có trò gì khác. Ấy là nói riêng hạng đàn-bà con gái, mà có thể gọi rằng hạng khá tốt. Thế mà vướng phải cái nghiệp mến điệu ca xang thì thì gì việc gia-đình khỏi lãng bỏ khỏi sơ suất. Một cô con gái may kéo, chỉ vì khi ngồi vừa may vừa ca mà cái mũi đuối ngòi lộn làm tầm tè, hoặc đặt lầm bên mặt ra bên trái. Không tới khi nấu cơm, cũng mảng mê nằm tơ-'on trên võng ca xang, càng nghe hay chừng nào càng nằm riết trồi giọng chừng ấy, bỏ liều nồi cơm cho mặc tình ông Táo giữ; đến chừng giựt mình nhớ nhớ lại thì sống, thì khét, không thì nhão như cháo ngộ. Đó là mới kể qua một vài việc tầm thường, thế mà còn hại hư đường ấy, huống là những việc lớn lao khác nữa thì mới bực nào! Cho hay ở đời không biết bao nhiêu là điều lợi việc hại, nhưng thà là mê đọc sách mà hỏng việc thì còn chỗ đứng, lại được tiếng cảm mến, chớ chẳng thà mê ca xang mà hư việc thì càng xui cho chúng chê chúng gi é. Thật ca-xang đã là cái thú vui xằng, mà về đàn-bà con gái lại càng xằng hơn nữa. Về đàn-bà con gái ca đã là xằng hơn rồi, mà còn thêm vì ca xang mà hư công hỏng việc thì lại càng bậy gấp mười. L. T. T. V.

Ai mua số công thái nên biết.

(*Tiếp theo*)

Kỳ thứ mười hai (1er mars 1925)

Những số được hoàn lại 500 đồng:

89.042 92.246

Những số được hoàn lại 100 đồng:

3.289	37.297	67.400	83.554
3.522	38.799	68.012	86.640
3.530	38.952	68.769	89.212
8.799	40.921	69.129	91.292
9.531	41.507	69.627	92.921
11.644	42.335	70.603	92.926
14.539	42.638	72.352	97.348
15.847	43.352	72.507	97.373
15.855	43.528	73.680	98.606
16.124	44.107	73.723	100.265
19.105	48.892	74.432	100.431
20.301	48.966	74.459	100.506
20.537	49.381	75.739	103.207
21.460	50.676	76.260	103.932
25.326	53.552	77.873	104.645
26.892	54.230	78.490	107.939
29.024	54.357	78.716	108.842
[illegible]	[illegible]	78.758	110.334
31.233	62.327	78.855	115.344
32.525	63.861	79.559	118.249
33.747	65.871	79.931	118.308
36.492	67.096	83.481	120.134
36.657	67.211	83.504	122.050
37.271			

Kỳ thứ mười ba (2 juin 1925)

Số được hoàn lại 500 đồng:

37.480

Những số được hoàn lại 100 đồng:

2.234	43.635	69.616	95.099
4.403	43.931	73.299	95.526
7.226	46.730	74.793	97.039
10.710	46.770	75.091	98.327
17.377	48.420	75.617	98.390
18.498	50.377	76.442	98.541
23.549	50.969	77.565	98.712
23.838	52.890	79.620	98.950
25.374	54.159	79.687	99.216
26.409	54.337	79.963	100.268
30.942	54.509	81.559	101.696
30.999	55.578	81.700	102.351
31.915	55.899	83.369	104.113
32.703	56.816	84.472	104.290
34.589	56.952	85.955	110.929
35.452	58.640	87.515	114.963
35.926	58.708	88.371	115.503
37.251	58.790	89.332	117.683
37.433	58.792	90.977	117.941
37.814	61.175	91.049	118.875
38.148	62.378	91.919	120.132
38.424	63.540	93.833	120.182
39.880	64.427	94.442	121.989
39.882	65.293	94.661	123.398
42.175	66.473	94.851	123.470
42.819	67.197		

Kỳ thứ mười bốn (1er septembre 1925)

Những số được hoàn lại 100 đồng:

254	38.265	57.318	81.696
381	39.777	58.030	84.243
1.556	39.824	58.607	84.586
4.441	39.890	59.683	87.732
5.075	39.894	60.827	88.118
7.527	39.897	63.763	88.395
8.587	39.932	64.026	88.397
9.325	40.345	64.115	90.573
9.529	40.546	66.126	94.122
9.822	42.405	66.744	94.530
10.105	43.806	69.295	94.588
11.645	44.126	69.298	96.220
11.913	44.189	69.859	96.287
16.241	44.872	70.693	98.020
18.011	45.813	70.800	98.781
21.822	45.908	72.485	99.167
23.342	46.423	73.295	99.205
24.334	46.474	73.502	99.653
25.575	50.666	73.633	102.243
25.972	50.936	73.682	102.337
26.405	52.302	74.795	103.073
27.593	53.672	75.284	103.078
29.855	53.928	76.418	104.971
30.435	53.973	77.601	106.768
31.070	54.188	77.912	106.953
31.091	54.232	78.417	120.213
34.274	55.358	78.934	121.990
37.248	55.511	79.921	122.750

Kỳ thứ mười lăm (1er décembre 1925)

Những số được hoàn lại 100 đồng:

1.768	46.196	63.360	85.942
4.893	46.675	65.825	86.879
10.409	48.094	65.826	87.330
10.789	50.913	67.242	90.055
15.088	52.077	68.449	92.539
19.799	52.096	68.549	92.608
23.209	53.628	69.447	92.995
25.152	53.696	69.454	93.087
25.328	53.884	69.480	93.317
26.260	54.170	69.489	94.443
26.410	55.266	69.855	97.639
27.069	56.034	70.406	98.634
28.526	57.342	70.795	99.355
29.449	57.530	71.152	99.692
30.871	57.877	72.162	99.748
32.527	57.901	72.586	101.142
32.771	57.936	73.223	101.868
33.472	58.061	73.724	107.113
35.904	58.396	73.999	110.584
37.872	58.430	74.651	111.352
41.462	58.593	76.458	114.486
41.524	58.603	78.334	118.271
41.538	58.630	78.608	118.700
42.136	58.631	83.180	119.431
43.529	59.284	83.460	121.118
43.750	63.336		

(*Còn nữa*)

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển . . . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho ông Bùi-xuân-Thành

61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP DỰ-BỊ

Giá bán 0$12

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố Hàng Bông. -- Hanoi

ĐÃ XUẤT BẢN TOÀN BỘ 21 QUYỂN:

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»

(LES MISÉRABLES)

Của ông: Victor Hugo

Nguyễn-văn-Vĩnh, dịch-thuật

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

Phần thứ nhất:	*5 quyển, giá:*	2$40
— *hai:*	*4 quyển, giá:*	2.05
— *ba:*	*3 quyển, giá:*	1.85
— *tư:*	*5 quyển, giá:*	2.55
— *năm:*	*4 quyển, giá:*	2.25
Cộng:	*21 quyển, giá:*	11.10

Giá bán toàn bộ 21 quyển: Mười đồng (10$00)

Tiền *cước gửi Recommandé,* mỗi quyển 0.10

— *cả 21 quyển làm hai gói* 1.40

Bán tại Bản-quán

Số 178

Nhi-nữ anh hùng

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Trương-thất nói:

— Không dám, xin phiền vào thông báo đại hòa thượng cho.

Bọn đầu-đà liền bảo một tên chạy vào trước thông báo, được một lát, quả nhiên thấy *Thiết đầu đà* mang vài chục tên đồ tử nào bước chạy ra, trông thấy *Trương-thất* vội chạy đến chào, rồi nắm lấy tay cùng đi vào trong thiền viện, *Tôn hải* cởi đầu vái chào, *Thiết-đầu-đà* đáp lễ lại, rồi hỏi *Trương thất* rằng:

Biên độ không ở sơn trại để trấn giữ, có gì lại không quản xa xôi nghìn dặm mà đến đây, chắc là có việc chi, xin nói cho biết.

Trương-thất nói:

Tiểu đệ ngày nay bơ vơ không chỗ nương tựa, may mà trốn được đến đây, cầu xin lão kha ra tay cứu tôi, hoặc còn có cơ mong sống được chăng, nếu không tôi sẽ phải làm con quỉ không đầu vậy.

Thiết đầu đà nghe nói giật mình, vội hỏi rằng:

Ô lạ! Vậy thế ở quí sơn trại mới xảy ra tai biến gì?

Trương thất ra ý buồn dầu mà nói rằng:

Hiện nay mới có một vị khâm sai bổ ra tỉnh Sơn-đông, khi mới đến thì nói là đi tuần duyệt các nơi, rồi đi đến Thủ-châu, ba ngày sau lên đem quân đến chực đánh sơn trại. tiểu-đệ được tin, sai người đi dò thám, thấy cách cử động của hắn, tỏ ra kẻ nhu nhược vô tài, nên tiểu đệ định kế trá hàng, lừa hắn lên núi, rồi phục binh để bắt sống, không ngờ hắn cũng đúng kế, giả ý lui quân, nói là lại phụng chỉ có việc quân khẩn cấp khác, tiểu đệ thấy vậy tưởng thực, liền kéo quân xuống núi đến Thủ-châu, định cướp lấy một số lương thực đem về dùng, ngờ đâu bị mắc lừa cái kế *điệu hổ li sơn* của hắn. Tiểu đệ vừa cất quân đi khỏi, thì hắn liền kéo quân trở lại, họp với hai đạo quân nữa, ngay ban đêm kéo lên đánh phá sơn trại. Hắn đã chiếm mất nơi căn bản rồi, nhưng vẫn không chịu thôi, sai người chia đường đuổi theo, tiểu đệ cùng đường quẫn, không biết chạy đi đâu, nên phải lặn lội nơi nước, đến yết kiến lão kha nương nhờ tí lâu, chẳng hay lão kha có nghĩ được kế gì, vì tiểu-đệ cướp lại sơn trại được không?

Thiết-đầu đà nghe nói, lên gằm lên một tiếng rồi nói rằng:

Nó làm cho ta tức lên mà chết mất đây.

Thiết-đầu đà nói rồi, liền giơ một ngón tay chỉ ra bên ngoài mà nói rằng:

An khâm sai, mày là một đứa trẻ danh mà dám cả gan thế à? Ta cùng mày thù xưa chưa báo, ngờ đâu ngày nay mày lại lừa dối người anh em của ta đây. Nếu ta không bắt được mày mà băm thây ra làm trăm đoạn, thì ta thề không làm giống người nữa.

Trương thất nói rằng:

A thế ra nó cũng là kẻ thù của lão kha kha, vậy chẳng hay vì có gì mà nó lại cùng lão kha kha kết nên thù oán, có thể nói cho tiểu đệ được nghe không?

Thiết-đầu đà nói:

Ngu huynh có một người đồ đệ rất thân, tên gọi là *Xích-diện hổ*, ở trú ở chùa Năng-nhân trên núi Bất-phong, năm trước bị người giết hại, lúc đầu không biết là kẻ nào giết, sau ngu-huynh có thu được một tên tinh trên làm đồ đệ, tên là *Bốc sĩ-Cáo*, tên ấy biết rõ đầu đuôi, có nói là song vợ *An-ký* xưa kia gọi là *Thập-tam-muội*, lúc ở một giải núi Thanh-vân, làm một tên nữ cường đạo, chính con danh ấy giết chết *Xích-diện-hổ*, đó chẳng phải vợ chồng nó là kẻ thù của mình ru?

Trương-thất nói:

Ngày nay *An-ký* phụng chỉ đi tuần tiễu các chốn núi rừng, đến đâu cũng lấy được binh mã, hắn lại có cái trướng mạnh giúp sức, như vậy tất biết dùng cái độc kế gì có thể báo thù được, vậy xin lão kha kha nên nghĩ trước cho.

Thiết đầu đà nói:

Ngu huynh hiện đã sai người đi dò thám, chờ khi nào nó kéo quân đến gần đất này, ngu huynh sẽ thân xuống núi, dùng cái phép lạ, để kết quả tính mệnh nó. Nếu cùng nó đánh nhau, lại phải dùng đến khí giới thì mình không có đủ, chỉ bằng cứ chờ lúc đêm khuya, ngu huynh sẽ lẻn đến chỗ nó ở, đọc mấy câu thần chú, khiến cho nó mê man không biết gì, bấy giờ sẽ chặt lấy đầu nó, tựa dễ như giở bàn tay.

Trương thất nói:

Lão kha kha có cái phép lạ thần kỳ đến như thế, thì lo gì không giết chết được *An ký*.

Thiết đầu đà nói:

Còn một kế này lại diệu hơn nữa; không cần phải xuống núi, chỉ cần sai một người tinh tế, xuống núi hỏi dò làm sao cho biết đúng được năm tháng ngày giờ sinh đẻ của *An-ký*, viết vào một tờ giấy, rồi ta sai bó cỏ làm một hình người, đem cái giấy ấy gián vào người cỏ ấy, mỗi ngày mấy lần tụng niệm chân ngôn, chỉ trong bảy ngày là *An ký* chết, nếu dùng được kế ấy thì không phải khó nhọc gì?

Trương-thất nói:

Dùng kế ấy thì diệu hơn thật, việc không nên chậm, phải mau sai người xuống núi, và nên cho hai người cùng đi, không bao lâu tất có thể thành công.

Trương-thất và *Thiết-đầu đà* cùng nhau nói chuyện rất vui, rồi sai người dọn rượu ra, chén tạc chén thù khuyên mời nhau hết sức uống thật say, mãi đến đêm khuya mới cùng nhau vào phòng đi nghỉ.

Sớm hôm sau, *Thiết-đầu-đà* liền sai hai tên tiểu tốt tinh tế, xuống núi hỏi thăm xem quan khâm sai hiện đóng ở chỗ nào, mang bao nhiêu binh mã, và theo đường nào tiến binh, dò hỏi kỹ càng, về ngay thông báo cho biết. Lại sai hai tên đồ đệ, ăn mặc giả làm hai nhà sư đi khuyến giáo, chuyên dò hỏi năm tháng ngày giờ sinh đẻ của *An* khâm sai. Bọn người vâng lệnh xuống núi, rồi chia đường cùng đi.

Lại nói chuyện *An* khâm sai cùng quan tuần phủ độ bản tân về tỉnh, không mấy ngày đã đến nơi, do Bộ B[illegible] chuyển giao cho tên tận việc dâng trình hoàng đế. Đức hoàng đế xem xong, vội đòi quan quân-cơ đại thần vào thương nghị, và phán rằng:

Cứ như lời *An-ký* tâu, đánh phá được sào huyệt của quân giặc ở núi Thanh-vân, bắt được đồ đảng chúng nó, cứu cho bọn đàn bà con gái bị bắt cóc, lại nói rõ người con gái họ *Đỗ* không chịu nhục giữ toàn được danh tiết. Như vậy thì các viên văn võ ở tỉnh ấy, phen này cũng có chút công lao, nhưng tên đầu mục đảng giặc hiện lại trốn được, phải hạ chỉ cho *An ký* lập tức cùng viên tuần-phủ tỉnh ấy, mang quân đuổi theo bắt cho kỳ được, để trừ tiệt cái mọi hại cho nhân dân.

Tên quân cơ, liền tuân mệnh khởi thảo một đạo chỉ rằng: *An ký* cùng quan tổng binh hai châu Tào, Duyện, và các võ sinh, dũng đinh, đánh phá được trại giặc ở núi Thanh vân, đều có công lao, *An-ký* và các viên tổng binh thì giao cho bộ nghị thưởng..

(*Còn nữa*)

L'INGÉNU

VOLTAIRE

(Suite)

Après leurs lectures, après leurs raisonnements, ils parlaient encore de leurs aventures; et, après en avoir inutilement parlé, ils lisaient ensemble ou séparément. L'esprit du jeune homme se fortifiait de plus en plus. Il serait surtout allé très loin en mathématique, sans les distactions que lui donnait Mlle de Saint-Yves.

Il lut des histoires, elles l'attristèrent. Le monde lui parut trop méchant et trop misérable. En effet, l'histoire n'est que le tableau des crimes et des malheurs. La foule des hommes innocents et paisibles dispasait toujours sur ces vastes théâtres. Les personnages ne sont que des ambitieux pervers. Il semble que l'histoire ne plaise que comme la tragédie, qui languit si elle n'est animée par les passions, les forfaits et les grandes infortunes. Il faut armer Clio du poignard, comme Melpomène.

Quoique l'histoire de France soit remplie d'horreurs, ainsi que toutes les autres, cependant elle lui parut si dégoûtante dans ses commencements, si sèche dans son milieu, si petite enfin, même du temps de Henri IV, toujours si dépourvue de grands monuments, si étrangère à ces belles découvertes qui ont illustré d'autres nations, qu'il était obligé de lutter contre l'ennui pour lire tous ces détails de calamités obscures resserrées dans un coin du monde.

Gordon pensait comme lui. Tous deux riaient de pitié quand il était question des souverains de Fezensac, de Fezensaguet et d'Astarac. Cette étude en effet ne serait bonne que pour leurs héritiers, s'ils en avaient. Les beaux siècles de la république romaine le rendirent quelque temps indifférent pour le reste de la terre. Le spectacle de Rome victorieuse et législatrice des nations occupait son âme entière. Il s'échauffait en contemplant ce peuple qui fut gouverné sept cents ans par l'enthousiasme de la liberté et de la gloire.

Ainsi se passaient les jours, les semaines, les mois; et il se serait cru heureux dans le séjour du désespoir, s'il n'avait point aimé.

Son bon naturel s'attendrissait encore sur le prieur de Notre-Dame de la Montagne et sur la sensible Kerkabon. « Que penseront-ils, répétait-il souvent, quand ils n'auront point de mes nouvelles? Ils me croiront un ingrat ». Cette idée le tourmentait; il plaignait ceux qui l'aimaient beaucoup plus qu'il ne se plaignait lui-même.

CHAPITRE XI

Comment l'Ingénu développe son génie.

Le lecture agrandit l'âme, et un ami éclairé la console. Notre captif jouissait de ces deux avantages qu'il n'avait pas soupçonnés auparavant. « Je serais tenté, dit-il, de croire aux métamorphoses, car j'ai été changé de brute en homme ». Il se forma une bibliothèque choisie d'une partie de son argent dont on lui permettait de disposer. Son ami l'encouragea à mettre par écrit ses réflexions. Voici ce qu'il écrivit sur l'histoire ancienne:

« Je m'imagine que les nations ont été longtemps comme moi, qu'elles ne se sont instruites que fort tard, qu'elles n'ont été occupées pendant des siècles que du moment présent qui coulait, très peu du passé, et jamais de l'avenir. J'ai parcouru cinq ou six cents lieues du Canada, je n'y ai pas trouvé un seul monument; personne n'y sait rien de ce qu'a fait son bisaïeul. Ne serait-ce pas là l'état naturel de l'homme? L'espèce de ce continent-ci me paraît supérieure à celle de l'autre. Elle a augmenté son être depuis plusieurs siècles par les arts et par les connaissances. Est-ce parce qu'elle a de la barbe au menton, et que Dieu a refusé la barbe aux Américains? Je ne le crois pas: car je vois que les Chinois n'ont presque point de barbe, et qu'ils cultivent les arts depuis plus de cinq mille années. En effet, s'ils ont plus de quatre mille ans d'annales, il faut bien que la nation ait été rassemblée et florissante depuis plus de cinquante siècles.

« Une chose me frappe surtout dans cette ancienne histoire de la Chine, c'est que presque tout y est vraisemblable et naturel. Je l'admire en ce qu'il n'y a rien de merveilleux.

« Pourquoi toutes les autres nations se sont-elles donné des origines fabuleuses? Les anciens chroniqueurs de l'histoire de France, qui ne sont pas fort anciens, font venir les Français d'un Francus, fils d'Hector. Les Romains se disaient issus d'un Phrygien, quoiqu'il n'y eût pas dans leur langue un seul mot qui eût le moindre rapport à la langue de Phrygie. Les dieux avaient habité dix mille ans en Égypte, et les diables en Scythie, où ils avaient engendré les Huns. Je ne vois, avant Thucydide, que des romans semblables aux *Amadis*, et beaucoup moins amusants. Ce sont partout des apparitions, des oracles, des prodiges, des sortilèges, des métamorphoses, des songes expliqués, et qui font la destinée des plus grands empires et des plus petits États: ici des bêtes qui parlent, là des bêtes qu'on adore, des dieux transformés en hommes, et des hommes transformés en dieux. Ah! s'il nous faut des fables, que ces fables soient du moins l'emblème de la vérité! J'aime les fables des philosophes, je ris de celles des enfants, et je hais celles des imposteurs ».

(A suivre)

Anh chàng Tự-nhiên

NGUYỄN VĂN-HIẾU dịch

(Tiếp theo)

Hai người hết đọc sách, hết bàn tán, lại thuật những chuyện của mình đã gặp; và thấy thuật chuyện không ăn thua gì thì lại hoặc cùng nhau, hoặc mỗi người ngồi một nơi mà xem sách. Cái tri-thức của chàng thiếu-niên càng ngày càng thêm quảng bác. Giá chàng không vì tiểu-thơ Y-va làm cho chàng lắm khi đãng trí, nghĩ vơ nghĩ vẩn, thì chàng đã giỏi khoa toán-học không biết đến đâu.

Chàng đọc các sử ký, thì đều thấy buồn lòng, vì chàng xem ra người đời vừa độc ác quá vừa khốn nạn quá. Thật vậy, sử-ký chẳng qua chỉ là bức tranh tả các điều tội ác và các sự cực khổ mà thôi. Ở trong những kịch trường mông mênh ấy, bọn người vô tội hiền-hòa bao giờ cũng bị che lấp đi mất. Các vai trò chính chỉ là những kẻ tham-lam độc bụng mà thôi. Hình như sử-ký cũng giống như là bi-kịch, nếu không tả những mối dục-tình, những điều tội ác và những cảnh khổ to tát, thì không còn gì làm cho vui thích nữa. Phải vẽ hình Sử-thần Kỳ-li-ô tay cầm một ngọn đoản-đao, cũng như bi-kịch thần Mên-bô-miên mới phải.

Tuy lịch-sử nước Pháp, cũng như lịch-sử các nước, chỉ đầy rẫy những chuyện ghê gớm đáng kinh, song chàng xem ra quãng đầu thì thật đáng chán, quãng giữa thì thật vô vị, sau cùng, cả đến thời vua Ăng-ly đệ-tứ trị vì cũng thật là nhỏ nhen, chẳng bao giờ có được những dấu tích vĩ-đại, có được những sự phát-minh tốt đẹp đã làm vẻ vang cho nước khác, vì thế chàng xem rất lấy làm buồn làm chán mà cũng phải cố chống lại để đọc cho hết những chuyện tỉ mỉ nói về cái điều tai nạn không ai biết đã xẩy ra ở trong một cái xó thế-gian này.

Ông Gò-đông cũng đồng một ý kiến như chàng. Khi xem đến chuyện những bậc chủ-tể các xứ Phê-dăng-xác, Phê-dăng-xa-ghê và Át-ta-lạc thì hai người cùng cười, có ý thương hại. Nếu các vị ấy có kẻ nối nghiệp, thì những chuyện ấy chỉ bổ ích cho họ mà thôi. Chàng xem đến lịch-sử thuật lại những thời-đại cường-thịnh của dân quốc La-mã thì thích quá, không còn nghĩ gì đến các chuyện khác ở đời nữa. Tâm-hồn chàng lúc nào cũng để ý đến việc thành La-mã chiến thắng được tất cả các nước và soạn ra pháp luật cho các nước tuân theo. Chàng thấy dân tộc La-mã trong bẩy trăm năm chỉ lấy việc ham-thích quyền tự-do và sự danh-vọng mà cai-trị được, trong lòng chàng thấy hăng hái lắm.

Ấy ngày qua tháng lại chỉ có thế thôi, giá chàng không vướng vít mối tình thì tuy ở trong cái cảnh thất vọng mà chàng cũng tự cho mình là sung sướng.

Khi chàng nghĩ đến ông cai nhà-dòng Đức-bà trên núi và nghĩ đến bà Kê-Ka-Bông hay cảm-động, thì lòng chàng lại bùi ngùi thương cảm. Chàng thường nhắc đi nhắc lại rằng: « Hai người không được tin tức ta thì trong bụng nghĩ thế nào? Chắc lại cho ta là một kẻ vô ân bội nghĩa. » Chàng nghĩ vậy trong lòng càng thêm chua xót; chàng ái ngại cho những người yêu chàng có phần hơn là chàng ái ngại cho chàng.

HỒI THỨ XI

Tự-nhiên-lang làm cho tài năng chàng phát xiển thế nào.

Sự đọc sách làm cho tâm-trí được thêm quảng bác, có bạn hiền thì trong lòng dỡ mối ưu-tư. Tự-nhiên-lang không ngờ đâu bị vào tù mà lại được hưởng cả hai điều đó. Chàng nói: « Tôi sẵn lòng tin rằng người ta có thể biến hóa được, vì tôi trước là một con vật nay đã đổi thành người. » Chàng được phép dùng tiền của chàng, nên chàng đem một phần mua những sách hay để làm thành một cái thư-viện cho chàng. Ông bèn khuyến khích chàng hễ nghĩ được ý kiến gì thì nên biên chép ra. Vì thế nên chàng có viết đoạn sau này bình phẩm về lịch-sử cổ-thời.

« Tôi tưởng rằng các dân-tộc cũng chịu ngu lỗ như tôi không biết bao lâu; mãi về sau này mới biết được điều nọ điều kia; trong bao nhiêu thế-kỷ chỉ biết đến việc hiện tại, còn việc dĩ-vãng thì chỉ nghĩ qua-loa, mà việc tương lai thì không hề để ý đến. Tôi đã đi khắp xứ Ga-nã-đại được năm sáu trăm dặm đường mà chả thấy có một cái di-tích gì cả; thì ra ở đấy đời cụ kị làm gì, cháu chắt tịnh không rõ chi cả. Đó chẳng là cái tình-cảnh tự-nhiên của loài người ư? Loài người ở lục-địa này xem ra giỏi giang hơn loài người ở lục-địa kia, vì họ nhờ có mỹ-thuật và học-thức mà nhân cách họ mỗi ngày một tăng. Có phải là tại họ có râu ở cằm, còn người châu Mỹ thì Thiên chúa không cho mọc râu ư? Tôi tưởng không phải thế: vì tôi xem ra người Trung-hoa cũng gần không có râu, thế mà họ có mỹ-thuật đã được hơn năm nghìn năm rồi. Thật vậy, nếu lịch-sử của họ đã có từ hơn bốn nghìn năm thì tất là họ đã lập thành một quốc gia phồn thịnh được hơn năm mươi thế-kỷ nay rồi.

« Trong lịch-sử nước Trung-hoa thời cổ, có một điều tôi lấy làm lạ nhất là hầu hết việc gì cũng có thể tin là thực được và hợp lẽ tự nhiên lắm. Tôi lấy làm khâm-phục lịch-sử Trung-hoa vì không có nói đến một sự phi-thường nào cả.

« Làm sao các nước khác lại tự bày đặt cho mình những gốc-tích hoang đường như vậy? Nhưng nhà làm sử nước Pháp đời xưa, tuy vậy cũng chưa lấy gì làm cổ lắm, cho người Pháp là dòng dõi một anh chàng tên gọi Pháp-lan-cư-sĩ, là con của Hách-to. Người La-mã thì nhận là dòng dõi một người xứ Phy-gi, thế mà trong tiếng nói của họ không có lấy một tiếng nào là hơi có liên lạc với tiếng nói xứ Phy-gi cả. Các thần thì ở nước Ai-cập một vạn năm, còn các quỉ thì ở xứ Tây-địa, sau sinh ra giống rợ Hung-nô. Trước nhà chép sử Tư-sĩ-địch thì tôi xem ra chỉ có những tiểu thuyết giống như những chuyện A-ma-dích, nhưng không được vui bằng. Chỗ nào cũng là thấy nói đến những sự thần tiên xuất hiện, những câu sấm-ngữ tiên-tri, những việc phi-thường, những phép ma-quỉ, những chuyện biến hình, những việc giải mộng, là những sự có can hệ đến vận mệnh các đại-bang tiểu-quốc: chỗ này thì loài vật biết nói, chỗ kia thì loài vật được thờ phụng, nào là thần biến ra người, rồi người lại hóa thành thần. Chao ôi! Nếu ta cần phải có những chuyện bịa đặt hoang đường, thì ít ra những chuyện đó cũng phải là biểu hiện cho chân-lý chứ! Tôi thích những câu chuyện bịa đặt của các nhà hiền-triết, tôi buồn cười cho những câu chuyện bịa đặt của lũ trẻ con, và tôi rất ghét những chuyện bịa đặt của bọn giảo quyệt những bọn giảo quyệt dối người. »

(Còn nữa)

Khảo về y-học cũ của ta

Lãn ông thư cảo

(Tiếp theo)

Y nghiệp thần chương

Vị nhiệt thì không ưa hơi nóng, không ưa nhôn nhịp, miệng ráo khát và thường cồn cào, nước rãi trong, vị hư thì ưa tiếng vàng không ưa tiếng gỗ, (vì răng mộc khắc thổ, mà thổ sinh kim), kiềm thường ở khan, hoặc nôn nước trong, bụng sôi, cổ chân lạnh hoặc khô hoặc phát thũng, mặt mũi phù dọp, lưng đau, động rét thì quai hàm đánh cầm cập, tiện huyết hoặc ỉa không tiêu, vân vân, đó là vị bệnh nên biết, và lại sắc đất vàng, thì phàm bệnh hiện sắc vàng, nhất đại là tì vị hư hoặc thấp nhiệt cả.

Bồ khuyết. — Ợ khan gọi là ế khí, vì dương khí tràn lên dạ dầy, mà dạ dầy thì có dây liên lạc với trái tim, cho nên hay ợ khan.

Nôn nước rãi trong (gọi là phiên vị) là bởi dạ dầy lạnh.

Bụng sôi deo déo là bởi vị khí hàn.

Cổ chân lạnh hoặc khô hoặc phát thũng, là bởi vị hư âm khí phù việt.

Mặt mũi phù dọp là bởi vị khí hư hàn.

Rét mà răng đánh cầm cập, là bởi dương hư khí lãnh.

Tiện huyết là bởi phong nhập vị rồi chẩn xuống đại tràng.

Ỉa không tiêu là bởi vị ngưng, hư, với đàm cùng kết tụ.

Tiên thiên

Mệnh-môn ở quãng giữa hai quả cật, tức là điểm thái cực trong thân thể người ta, quả cật bên tả có một cái lỗ con đen và lạnh, thuộc thủy, quả cật bên hữu có một cái lỗ con trắng và nóng, thuộc hỏa, thủy bị hỏa chế, nên không phiếm lạm, hỏa bị thủy chế nên không thăng đằng, gọi là chân thủy chân hỏa, mà kỳ thực không có chân hình, người ta sinh bởi tự đó, mà sống lâu chết non cũng bởi tự đó, cho nên rằng tiên thiên.

Hậu thiên

Người ta ăn đồ ăn vào trong dạ dầy, nhờ có lá lách đập vỗ, làm cho các chất đồ ăn dễ chuyển ra, rồi gan lọc tinh hoa và tân dịch, tinh hoa chủ hộ vệ bề ngoài kinh mạch tức là khí, tân dịch chủ vinh dưỡng bề trong kinh mạch tức là huyết, còn trọc khí chút xuống ruột non và ruột già mà tống ra ngoài, tức là đại tiểu tiện, ấy khí huyết bởi tự tì vị hóa sinh như vậy, mà tì vị cùng tâm can phế thận đều hóa sinh sau điểm chân nguyên, cho nên rằng hậu thiên.

Khí huyết âm dương thủy hỏa

Tiên thiên thủy sở dĩ sinh hậu thiên huyết, hậu thiên huyết sở dĩ bồi tiên thiên thủy, thì thủy tức là huyết, huyết tức là âm, tiên thiên hỏa sở dĩ sinh hậu thiên khí, hậu thiên khí sở bồi tiên thiên hỏa, thì hỏa tức là khí, khí tức là dương, thủy vốn không có hình, huyết thì có hình, vì tâm hỏa nung nấu, tân dịch biến thành sắc đỏ mà làm huyết, huyết tự trong mình chẩy ra tức là thủy [illegible] của đàn bà; huyết chỉ dư tức là nước mắt, nước mũi, nước rãi, nước bồ hôi, nước tiểu tiện, mà huyết chỉ xung tức là lông tóc xanh đen, cơ nhục hồng hoạt tân lạc nhu nhuyễn, vậy chả phải huyết có hình đó ư? Hỏa vốn không có hình, khí thì có hình, vì thận khí huân chưng tinh hoa biến thành sắc trắng mà làm khí, khí tự trong mình tiết ra, tức là dâm tinh của đàn ông, khí chỉ dư tức là hơi thở, mà khí chỉ xung tức là mạch tức hai cổ tay và cơ nhục xung thực, bì phu ôn nhuận, vậy chả phải khí có hình đó ư? suy thế thì khí là dương, chủ để dẫn huyết, huyết là âm chủ để phụ khí, khí huyết như thế là vợ chồng, không có lẽ xa cách nhau được, cho nên huyết hư mà bổ huyết tất phải cần đến khí, khí hư mà bổ khí tất phải cần đến huyết, tức như phương bổ khí ích khí mà có qui thục, phương bổ âm ích âm mà có sâm phụ vân vân.

Vọng hình sắc, văn thanh âm, nhận khởi cư, vấn nguyên phạm

Nhận biết sắc mặt hồng hào quang nhuận, tiếng nói trong trẻo dài dặc, mà nằm ngồi dăn giở nhẹ nhàng thì biết là biểu chứng, bệnh thuộc nhiệt ngoại tà thực, nhận biết sắc mặt xanh hồng cầm dạm, tiếng nói nhỏ nhẹ rụt rẩy, mà nằm ngồi dăn giở co quắp, thì chắc là lý chứng, bệnh thuộc hàn, chính khí hư, và hỏi bệnh nguyên do phong hàn ngoại cảm hay ẩm thực nội thương, suy xét từng lý từng tí, bệnh quả là nhiệt, quả là biểu chứng, quả là ngoại tà thực, quả là do ngoại cảm, thì tùy chất người mạnh yếu mà phát tán, hoặc thanh giải nghĩa là người trẻ tuổi mà sức mạnh thì cho ra bồ hôi nhiều, người trẻ tuổi mà sức yếu thì cho ra bồ hôi ít, còn con thơ hoặc người già, thì bổ kiêm tán hoặc tán kiêm bổ, bệnh quả là hàn, quả là lý chứng, quả là chính khí hư, quả là do nội thương, cũng tùy chất người mà ôn bổ hoặc tiêu đạo, nghĩa là người trẻ tuổi mà mạnh thì tiêu đạo kiêm ôn bổ, người trẻ tuổi mà yếu thì ôn bổ kiêm tiêu đạo, còn con thơ hoặc người già thì trước phải ôn bổ rồi sẽ tiêu đạo.

(Còn nữa) Phùng-sung-Tính

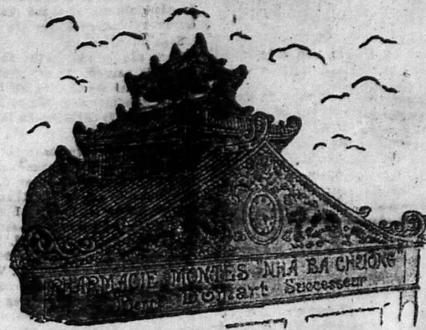

Quí khách mua hàng của bản hiệu thì được hưởng đủ các lợi quyền:
1° Bản-hiệu bán hàng rất chiều khách và rất chung-thành với khách.
2° Bản-hiệu gửi hàng đi rất chóng và hàng gói ghém rất cẩn-thận.

Bách-tử kim-đan

(百子金丹)

XC

Người thiệp chiến không cần phải đánh

(Uy-liêm-tử)

Cứ theo binh-pháp thì nghìn người đã thành quyền, muôn người đã thành-vũ. Quyền-gia hơn người thì quân giặc không thể dùng sức mà cưỡng lại được; vũ-gia hơn người thì quân giặc không thể dùng uy mà định lại nổi.

Cho nên phép dùng binh trước hết thắng được chỗ này thì tất thắng được chỗ kia; nếu không thắng được chỗ này thì tất không thắng được chỗ kia vậy. Quân ta đi thì quân giặc đến, quân giặc đi thì quân ta đến, lúc thì quân giặc thắng, lúc thì quân ta thắng, đó là cái lẽ thường trong sự chiến tranh.

Sự chiến-thắng không biết thế nào mà chắc trước được, cho nên cái lòng tinh-vi thành-nhất cốt ở thần-minh, mà cái cơ quyền-biến bất-trắc cốt ở binh-đạo, hoặc vốn có mà làm ra không, hoặc vốn không mà làm ra có, khiến cho quân giặc không lấy gì làm bằng-cứ mà dò xé cho được, thế gọi là ch... [illegible]-quyền.

Tiên-vương đời xưa dùng binh, tất dùng người chính mà bỏ người tà, kẻ nào có công thì không tiếc thưởng, kẻ nào có tội thì không lưu-hình. Cho nên người biết cái đạo dùng binh, tất phải nghĩ đến sự thua vì ta không biết thôi. Nếu ta tham công mà khinh thường tiến đánh thì quân giặc tất dùng mưu kế mà thắng được ta.

Trong binh pháp có nói rằng: nhân thấy quân giặc khiêu chiến, ta không biết thôi mà cứ ra đánh; nhân thấy quân giặc lèo đi, ta không biết thôi mà cứ đuổi theo; nhân thấy quân giặc không dám đối-địch mà có ý xâm lấn thì tất đến nỗi không giữ trọn được chiến-quyền vậy.

Phàm binh vô-khí thì tất bị người chiếm-đoạt mất hết thế-quyền; quân sĩ có lòng khiếp sợ tai khó mà giữ được thế-thủ; mà quân đã không có chủ-trương thì tất sao cũng bị thua, đó là không biết cái đạo dùng binh vậy.

Nếu quân-sĩ của ta đã một lòng mà không nghi hoặc thì ta nên theo; ta đã cướp được khí-phách của quân giặc thì ta nên lập tức tiến đánh; ta ở chỗ cao mà xét rõ được tình-hình quân giặc thì quân giặc tất phải sợ ta. Trong khi dùng binh mà không biết cẩn-ngôn thì trật-tự khó lòng mà giữ cho khỏi rối-loạn. Làm tướng mà chỉ chuyên dùng uy-nghiêm như nước vỡ, như sét đánh thì ba quân khó lòng mà giữ được chỉnh-tề vậy.

Vậy tất phải phòng sự nguy-biến và trừ sự tai-hoạn, lại dùng trí-mưu mà quyết-đoán, lấy lời bàn lang-miếu làm cao, lấy lời bàn thụ-mệnh làm trọng, lấy lời bàn đa-toán làm tốt thì dẫn tiến vào nước giặc, cũng có thể không đánh mà khiến cho người ta phải phục vậy.

Dùng binh không nên bỏ kinh-tốt

(Uy-liêm-tử)

Kinh-tốt là thế nào? Nghĩa là lấy khinh-lệnh mà chia làm ba cánh quân tả, hữu và trung vậy. Tả quân dùng lá cờ xanh, quân-sĩ đội mũ lông xanh; hữu quân dùng lá cờ trắng, quân sĩ đội mũ lông trắng; trung quân dùng lá cờ vàng, quân-sĩ đội mũ lông vàng.

Kinh-tốt có năm thứ huy-chương: hàng thứ nhất thì huy-chương xanh, hàng thứ hai thì huy-chương đỏ, hàng thứ ba thì huy-chương vàng, hàng thứ tư thì huy-chương trắng, hàng thứ năm thì huy-chương đen. Trong hàng quân-sĩ, ai đánh mất huy-chương thì có tội.

Năm hàng thứ nhất thì huy-chương ở trên đầu, năm hàng thứ hai thì huy-chương ở trên cổ, năm hàng thứ ba thì huy-chương ở giữa ngực, năm hàng thứ tư thì đeo huy-chương ở dưới bụng, năm hàng thứ năm thì đeo huy-chương ở sau lưng.

Như thế thì quân không chê tướng, tướng không chê quân, mà hàng-ngũ giữ được có trật tự. Trong khi hai quân giao-chiến thì tiến lên đi trước gọi là phạm-nạn, lui lại đi sau gọi là nhục chúng. Kẻ nào vượt qua năm hàng mà tiến lên trước thì có thưởng, kẻ nào vượt qua năm hàng mà lùi lại thì bị giết. Quân-sĩ sở dĩ biết cái phép tiến thoái trên sau, là nhờ về có công luyện-tập, tức là kinh-tốt vậy.

Bởi thế cho nên nói rằng: kinh-tốt dữ như sấm sét, nhanh như gió mưa, chẳng ai dám ngăn-cản phía trước, cũng chẳng ai dám theo đuổi phía sau vậy.

Chuyện người Sở và người Việt

(Mạc-tử)

Ngày xưa người Sở và người Việt dùng thuyền đánh nhau ở trong sông Giang. Người Sở thuận dòng nước mà tiến, nghịch dòng nước mà lui, cho nên thấy lợi dễ tiến, thấy bất lợi mà lui rất khó; người Việt nghịch dòng nước mà tiến, thuận dòng nước mà lui, cho nên thấy lợi khó tiến, thấy bất lợi mà lui rất mau. Người Việt nhân đó mà thắng được người Sở.

Công-thâu-tử tự nước Lỗ sang nước Sở, mới lập ra phép chu-chiến (nghĩa là đánh nhau bằng thuyền), dùng cách câu-cưỡng, lúc lui thì câu mà lúc tiến thì cưỡng, vì thế mà người Sở lại thắng được người Việt.

Công-thâu-tử khoe khéo mà phô với Mặc-tử. Mặc-tử nói:

— Cách câu-cưỡng của ta, khác với cách câu-cưỡng của nhà ngươi. Ta câu bằng sự thân-ái, ta cưỡng bằng sự cung-kính; nếu không câu bằng sự thân-ái tai lòng dân sinh chán, không cưỡng bằng sự cung-kính thì lòng dân sinh nhờn, cho nên cùng thân-ái, cùng cung-kính, tức là cùng làm lợi vậy. Nay ngươi câu mà ngăn người, tất người cũng câu mà ngăn ngươi; ngươi cưỡng mà chống người, tất người cũng cưỡng mà chống ngươi, cho nên cùng câu nhau, cùng cưỡng nhau, tức là làm hại nhau vậy. Thế thì cách câu-cưỡng của ta, há chẳng hay hơn cách câu-cưỡng của chu-chiến ru!

(Còn nữa) Nguyễn-đỗ-Mục

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quản báo, [illegible]

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NHÀ GIỒNG RĂNG

TRẦN-QUANG-MINH

Bản-hiệu lập tại phố hàng Bông-Lờ số nhà 199 Hanoi, đã lâu năm chuyên về nghề giồng răng, Giồng đủ các thứ răng trắng, đen, vàng, bạc; nhổ răng, chữa sâu răng, và răng răng đen đánh trắng, răng lệch lạc chữa lại cho đều, nhất là các cụ già gầy hết cái hàm, làm toàn hai hàm răng khác, (ĩ sinh đẹp) hơn răng cũ, mà ăn uống nhai nó cũng như răng thật không bận bịu gì cả.

Nay bản-hiệu kê mấy thứ giá thường dùng tạm như sau này.

RĂNG

Vàng một cái	5p.00
Bạc một cái	3p.00
Trắng một cái	3p.00
Đen một cái	3p.00
Đen đánh trắng một bộ	3p.00

Giồng nhiều có hạ giá

Các quý-khách quá bộ lại bản-hiệu, hoặc làm hoặc hỏi han điều gì bản-hiệu xin hoan nghênh trân-trọng, cắt nghĩa minh bạch, và cam đoan làm nên được như ý.

Các quý-khách ở tỉnh khác cần mời đến quý-tòa làm, hoặc hỏi điều gì, xin viết thư về, Bản-hiệu sẽ có người đến tận nơi làm và giả nhời ngay.

Kính cáo
TRẦN-QUANG-MINH
Ouvrier Dentaire
199, Rue du Coton — Hanoi

PHÒNG KHÁM BỆNH QUAN DOCTEUR P. KELLER

Ancien externe des hopitaux, ex moniteur à la clinique ophtalmologique de la faculté
SUCCESSEUR DU DOCTEUR CASEAUX

Chuyên môn chữa các bệnh ở mắt, mũi, hầu và tai.

68, đường Gia-long, Téléphone N° 587, Hanoi.

Các ngày khám bệnh từ 11 đến 12 giờ, và từ 2 h. 30 đến 3 h. 30.

7.614

Hiéuç chef ngon nhâlj œz dâu,
Chinhj thif Kim-thaij œz dâuf
hangf ngang.
Sój ba cœf doz row rangf,
Ngoaif treo biênz kinhj sangl
choang ai tâyf.
Naof laf khachj œz dâu dây,
Hayw xin sœi thüz chef nayf maj
xem.
Chef ngon canhj bej sinh ronf,
Pha ra nüœcj biécj Hüœng thœm
ngalç ngaoj
Ngocç düœng dil Vâyz
lai caoz

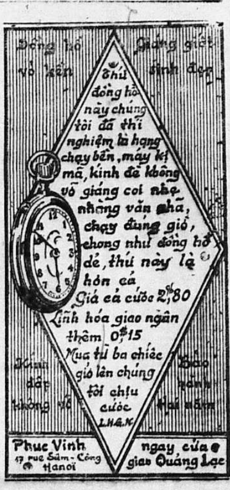

新民書館

BIẾU LỊCH

Mua hàng ở Tân-Dân Thư-Quán từ một hào trở lên, có biếu lịch.

TRÚC-THÀNH

N° 59bis, Place Neyret, Hanoi

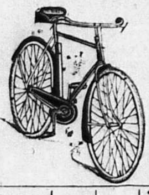

CYCLES	Routière		Tourisme		Course	G. luxe
Hồng-Bàng	30 $	32 $	33 $	35 $	38 $	40 $
Lạc-Long	31	33	35	37	40	40
Le coq	32	33	35	37	40	40
Alcyon		52		55	55	68
Moret et Goyon				57		
Automoto				73		
New empress		8		52	52	
Lucifer				61		

Phường ăn cắp — Một người Tây, ở nhà số 22 phố France's Garaier trình rằng không biết kẻ cắp nào ăn cắp mất một cái compteur nước.

Lại số phó thương-chính ở đường Bonnal trình rằng không biết kẻ nào ăn cắp mất một cái compteur nước, giá đáng 1 000 *francs*

VIỆT-TRÌ

Nạn xe lửa. — Vừa rồi, chuyến xe lửa ở Hanoi lên, khi tới Việt-trì thì đụng phải một đứa con gái, 12 tuổi. Con bé bị trọng thương, đã đưa vào nhà thương điều-trị.

LẠNG-SƠN

Nạn xe lửa. — Hôm vừa rồi, chuyến xe lửa trở hàng-hóa ở Hanoi lên, khi tới giữa ga Tanh-moi và Đồng-mỏ thì chẹt phải một người không biết tên họ là gì. Người bị nạn chết ngay lập tức.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Quan Toàn-quyền tới Huế. — *Tin ngày 6 janvier.* — Hồi 10 giờ ngày 5 Janvier, quan Toàn-quyền Pasquier và quan Khâm-sứ Le Fol có tiếp các quan trong viện Cơ-mật và các quan văn võ triều-thần tại phủ Khâm-sứ.

Viện Cơ-mật có khâm mạng đức Bảo-đại dâng quan Toàn-quyền một phiến kim-bài.

Hồi 11 giờ, quan Toàn-quyền và quan Khâm-sứ đến thăm nhà thương, có M. Rigaux là hội-trưởng hội Trung-kỳ thiện-lâu ngồi đón tiếp; hai ngài làm lễ khánh thành khu nhà thương trừ bệnh lao đặt tên là khu Pierre Pasquier.

Hồi 11 giờ 30, quan Toàn-quyền có đến đặt vòng hoa tại đài kỷ-niệm chiến-sĩ trận-vong.

Hồi 15 giờ, quan Toàn-quyền vào thăm lăng-tôn-cung và hồi 15 giờ 30 ngài đến thăm quan Phụ-chính thân-thần; hồi 16 giờ ngài có dự kỳ hội-đồng các quan trong viện Cơ-mật.

Đoạn, ngài đến thăm viện Bảo-tàng Khải-định do ngài đã lập ra từ năm 1923. Ngài rất chú ý vào nơi để các đồ sành cổ và nơi để các đồ chạm cổ của Chàm mới đào ở miền Trakiệu.

Hồi 17 giờ, quan Phụ-chính thân-thần có đến phủ Khâm-sứ đáp lễ lại quan Toàn-quyền.

Hồi 20 giờ, Nam-triều có thiết-yến trong Nội đề khoản đãi quan Toàn-quyền. Tiệc xong, quan Phụ-chính có tỏ lời chúc mừng quan Toàn-quyền đã tới nơi. Sáng ngày 6 Janvier, hồi 7 giờ 30 quan Toàn-quyền đi ô-tô ra Vinh, có quan Khâm-sứ Le Fol, quan Cơ-mật-Viện trưởng và quan Tôn-nhân-phủ trưởng đi tiễn ngài.

VINH

Pharmacie Commerciale du Nord-Annam
GILLET, Pharmacien, Vinh

Bán đủ các thứ thuốc tây giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất tiện.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

Bán tại hiệu Bào-chế
L. BLANC
83, phố Paul-Bert, Hanoi

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX làm cho mắt các ngài khỏi đau, khỏi mờ được trông thấy tỏ rõ, tức cũng như mặt trời kia soi sáng cho các người.

Thấm hễ mắt hơi đau, hơi đỏ, hơi nhấp-nham một tý, đều là những cái khởi-điểm của bệnh toét mắt cùng các bệnh đau mắt nguy-hiểm khác nữa.

Vậy nên những khi ấy, các ngài có sẵn ngay một lọ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX ở trong nhà mà tra ngay đi, thì tức-khắc làm cho mắt khỏi đau, không sinh nông ra được.

Các ngài chớ quên rằng nếu trễ-nhác một chút là có thể gây nên cái nạn mù mắt đấy.

Vậy tức-khắc ngay bây giờ các ngài nên mua ngay, hay viết thư bảo hiệu thuốc gửi bán cho một lọ:

COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX là thuốc chuyên trị bệnh đau mắt rất thần-hiệu và rất rẻ tiền.

Có ba hào một lọ thôi (0 $ 30).

Phàm lọ thuốc nào không có đề chữ COLLYRE JAUNE DU Dr CASAUX thì chớ có mua. Vì thuốc ấy hay, nên nhiều kẻ làm giả-mạo lắm.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX có bán ở hiệu thuốc:

CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi và ở khắp các hiệu thuốc tốt khác.

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA

7, Rue du Chanvre, Hanoi

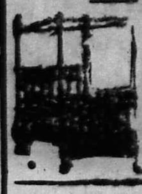

Lampe à manchon

"Các quan công nhận là tốt nhất"

Có nhiều thứ rượu bắt trước rượu Tonique Tonkinois, nhưng rượu Tonique Tonkinois vẫn tốt hơn cả.

Bán tại nhà thuốc Montès nhà ba chuông, 54, Phố Paul-Bert, Hanoi.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Même Mon à Saigon: GRANDS MAGASINS CHARNER

Ở khu hàng các

GIẦY DÉP

MỘT DỊP ĐẶC-BIỆT

4 lô giầy dép bán hạ giá:

2$ — 3$20 — 4$ — 4$80

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

Trung Bắc Tân Văn

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường cứ tự vấn rằng: (Làm thế nàomà chữa được tất bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thầy chẳng có, thuốc thì không thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa chạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tùng tây có một quyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết các thức dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được vô số thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách dày 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều khẩn thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này:

1. NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức nếu không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như: Ngạt, chẩy máu, bỏng, gẫy xương, say nắng, thất cờ, phải giò, ngứa đi vân vân....

2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự để phòng để tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.

3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh sản với giống vật mà trong nhà cả h giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa chạy loài vật trong nhà khi có tật bệnh.

4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng; vậy cần phải làm thế nào cho nước được trong sạch mới được; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.

5. NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. Như bệnh thấp, bệnh đau bụng, đau dạ dầy, đau gân bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có nơi rõ một cách giản gị mà xưa nay thực hành đã công hiệu lắm.

6. BỆNH ĐAU DẠ DẦY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dầy. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.

7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn; nếu biết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.

8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.

9. CÁC CHẤT ĐỘC. Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải độc vân vân. ... Lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin cũng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 5 xu cước để gửi về nên viết thư về xin ngay từ bây giờ, kẻo hết.

ĐỘC TRÙNG
có phải trừ tuyệt nhờ thuốc
Tœnifuge Français
quan lương-y DUHOURCAU
hiệu-nghiệm hơn hết mà lại rẻ tiền
Uống, mười hai tiếng thì hết khỏi uống thuốc xổ
Có bán ở Paris tại tiệm LEGOUX Frères
6, Rue Louis-Blanc, La Garenne (Seine
Hỏi trước, ở số 10, Rue de Turgot
và cùng các nhà thuốc.

Pour soigner vos douleurs soignez vos reins !

Lorsque les reins sont faibles (mal de dos) les impuretés et l'acide urique restent dans le sang.

Le lumbago, les douleurs du rhumatisme, de la sciatique, de la goutte, les enflures des chevilles sont soulagés et, peu à peu disparaissent par l'emploi des Pilules Foster qui fortifient les reins et chassent l'acide urique.

Les hommes comme les femmes, dont si souvent la santé laisse à désirer par suite de nombreux malaises : vertiges, lassitude, fourmillements dans les doigts, points noirs devant les yeux, albumine dans les urines, ont intérêt à employer les Pilules Foster ; elles donnent dans ces cas des résultats souvent inespérés.

PILULES FOSTER
pour les Reins et la Vessie
La boîte : 7 fr. 80 — La double-boîte : 14 fr.
Toutes Ph[ies] ou f[ies], H. Binac, pharmacien, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17e).

CHỐC LỞ

Bệnh lở là một bệnh ngứa ngáy khó chịu, mà khi lở ở mặt thì lại ghê tởm nữa.

Phần thì ngứa, phần thì bẩn thỉu, làm cho người ốm lo lắng, sợ rằng không bao giờ khỏi được

Thế mà bệnh lở có phép chữa được
Một người ở Rennes có viết giấy cho bản hiệu rằng :

« Tôi có mấy lời cảm tạ ngài vì nhờ thuốc của ngài mà thằng cháu tôi đã khỏi được bệnh lở. Thằng cháu tôi năm nay 15 tuổi, người vạm vỡ mà chỉ bị lở sinh ra mất ăn mất ngủ. Cháu đi học mà hai tay lở ngứa, chảy nước vàng làm cho nó phải nghỉ học. May có quan Docteur P.. bảo mua thuốc INOTYOL thì bôi có một lần đã đỡ ngay. Thực là nhờ thuốc của ngài cháu mới khỏi bệnh»

Xem đó thì biết thuốc INOTYOL công hiệu là chừng nào. Bất cứ bệnh gì ở ngoài da, cứ bôi nó là khỏi hết, như bệnh lở chốc, mụn loét, vân vân.

Thuốc mỡ INOTYOL có bán ở các hiệu thuốc Bắc kỳ

INOTYOL

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tinh chữa bệnh rất thần-hiệu và dùng vào hạng thuốc tối thứ nhất để trị các bệnh như là :

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thẩy các chứng-bệnh về khí-quản.

ĐIỀU-ĐỘ UỐNG : ***Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.***

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế :

CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
Giấy nói số 96

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu thì cần phải điều-trị cho tới khi hết ra mủ. Khi đã hết ra mủ rồi, nhưng nếu xem xét kỹ lưỡng trong mỗi sáng thức dậy khi đi tiểu tiện thì thấy có ra một thứ như đàm nhỏ và dài như sợi chỉ vậy. Ấy là một cái tang chứng còn phải điều-trị bằng thuốc *Santal Monal*, nếu không thì bệnh ở bàng-quang và ở thận không tài nào tuyệt hết nọc được. Bệnh này nếu chưa tuyệt hết nọc mà đã cưới ngay vợ thì thực là một điều rất nguy hiểm cho đàn-bà, vì bệnh tất chuyền sang người đàn-bà làm cho sinh ra bệnh đau bụng ghê gớm rồi có thể làm mất đường sinh dục được.

Muốn chữa cho khỏi các bệnh ấy thì không còn gì dễ hơn thuốc *Santal Monal* nữa. Thuốc này dùng theo cách hóa-học mà bào-chế ra, chuyên trị về chữa bệnh lậu và làm cho khỏi lây sang các cơ-quan khác nữa.

Không còn gì nguy hiểm cho bằng khi bị bệnh lậu nghe những lời bạn lì từng chải mà dùng những thuốc không có giá-trị gì cả.

Khi mới có mủ thì nên dùng ngay thuốc *Santal Monal* mà dùng luôn cho đến khi tuyệt hết nọc bệnh.

Thuốc *Santal Monal* làm cho nước tiểu thành ra xanh, rửa các nơi, nào bàng-quang, nào quả thận và làm cho bệnh rất là chóng khỏi, vì thuốc này bào-chế bằng nhiều dược-phẩm mạnh mẽ và hiệu nghiệm vô cùng.

Ở các hàng bào-chế lớn đều c

Nhà Bán-đồ «TÂM-TÂM» Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thư năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

BỆNH GIANG-MAI
Nên Trị bằng
THUỐC TAM-VỊ

Thuốc này, chế theo bài của giáo-sư Fournier hoà lẫn với các vị thảo-mộc, đã có tiếng ba mươi năm nay, ai mà dùng để trị bệnh giang-mai (tiêm-la) cũng chắc khỏi, không lo mai hậu phát và chứng bệnh gì khác nữa. Thuốc này gồm ba vị khác nhau, đồng sức trị cho thiệt khỏi bệnh, không thuốc nào bì kịp. Và thuốc này tự uống lấy được và lúc trị bệnh vẫn ăn uống cứ-chỉ như thường, không phải nghỉ, phải tiêm (chích) khỏi đau đớn, tốn tiền. Đó lại là một mối lợi nữa.

Thuốc này chế tại Laboratoires F. PARAT
66, Rue d'Hauteville, Paris
ở Bắc-Kỳ có chữ tại :
PHARMACIE CENTRALE DE L'INDO-CHINE
59, Rue Paul-Bert – Hanoi
Muốn biết rõ cách chữa thì nên in cuốn sách riêng ở hiệu thuốc lớn đó.

Thứ thuốc cao mạnh mà êm

Dùng thuốc không những không nên để cho con trẻ sợ, mà lại phải làm sao cho nó coi là một sự đầu phố, chính con trẻ cũng lấy làm buồn cười không coi vào đâu. Vậy nếu nói đến sự dùng một thứ thuốc nhịt nóng, gián vào đau khó chịu, lại không công hiệu gì, thì trẻ liền kêu khóc ngay, nhưng nếu bảo dùng thuốc cao nhịt :

L'AUTOPLASME
de E. VAILLANT

thì trẻ con vỗ tay vui vẻ. Nhiều nhà thương ở Paris dùng thứ thuốc cao nhịt ấy. Thuốc này mạnh hơn các thứ thuốc nhịt khác, mà có khỏi bệnh một cách dần dần, chứ không bao giờ mạnh quá cái mục đích trị bệnh. Dùng thuốc này trị các bệnh đau cơ quan hô hấp các bệnh đau gân cốt. Gián vào nơi bị đau thì huyết độc tan ngay, và nhờ có thuốc này trị được hay tránh được nhiều bệnh lắm.

Bán ở tất cả các hàng bào chế.
Bán buôn tại Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris (6e)

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succ[rs]
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ledgate Hill, LONDRES

Agences d'annonces en Europe :
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT, PARIS (IXe)

CHỈ MỘT THỨ

RƯỢU BỔ
33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai : **2$10**

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

CHÈ 寧泰

Nhân dịp năm mới, kính chúc các ngài phúc lộc ngày càng tăng tiến, đương buổi ngày xuân ấm-áp, cảnh-vật tốt tươi, chè Ninh-thái này thường được các ngài thưởng thức rất lấy làm cảm-tạ, cũng xin các ngài nhân dịp năm mới này, cùng dùng chè Ninh-thái để yến hưởng tân-khách, đã thêm hứng-thú lại thêm mạnh-khỏe, thật là một việc rất hay ở dịp năm mới này.

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng

BÁN TẠI :
Hanoi, hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Brousmiche.

RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn tiêu, thuốc đó lấy làm hay cả thế gian ai không đều quen dùng.

Ai ai dùng nó cũng được, nhưng là người bịnh ọp cùng đàn bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này : bịnh hư huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái bầu, [illegible] mạo tức ngực, rét ban của lưỡi trắng, trẻ trong [illegible] các bịnh đó đều dùng [illegible] thuốc QUINA LAROCHE được.

Con nít huyết suy và con gái lúc đang lớn cùng đàn bà kể khi lúc sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những nó trừ bịnh mà [illegible] còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chúng ta giám tôn thuốc đó rằng : Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liqueur de Jade) tới tận ngự của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đặng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khác [illegible] khen ta.

Rất tại thuốc rượu QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly nhỏ theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 2 ly trước cơn rét 2 giờ rưỡi, thì lấy ly chót uống trước cơn nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho dễ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY
Ông thầy bán thuốc hạng nhứt tại Paris

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giấy nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . . . Một chai :* **1,50**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0.80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay.
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3003

Ta chỉ hút thuốc-lá
HIỆU
MÉLIA
mà được
KHOÁI-TRÍ và TINH-THẦN !

BAO GIẤY ĐỎ CÓ ẢNH MÙI ĐẸP
MARINA
BAO GIẤY TRẮNG HIỆU KIM-CƯƠNG
DIAMANT

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh. 3007

BANQUE DE L'INDOCHINE
ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN ĐẾN NGÀY 31 DÉCEMBRE 1927 : » **85.500.000**

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ :

Chánh trị-sự :	M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam ;
Phó trị-sự :	M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris ;
Tổng quản-lý chủ-nhiệm :	M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Công-việc bản ngân-hàng kể như sau này :

In các thứ giấy bạc.
Mua bán các trái-phiếu, ngân-phiếu, các giấy nhận tiền đi đường, gởi tiền đi bằng điện-báo hay bằng thơ-từ cho các nơi có chi-điếm hay là các viên quản-lý của ngân-hàng ở những thị trường to tại khắp thế giới.
Gởi tiền đi khắp các nơi ở Đông dương.
Mở các quĩ cho vay tiền và gởi tiền, bất cứ thứ nào, hoặc có hạn định, hoặc không hạn tùy theo ý muốn của quí khách. (Xin xem bản đăng kê về việc này).
Cho vay tiền trước về các trái-phiếu, mùa màng, hàng hóa, đồ vàng đồ bạc.
Nhận mua bán những trái-phiếu khắp các thị-trường, nhận hỏi tiền giúp những lợi-tức, công nợ ở khắp các thị trường, và nhận giữ hộ những trái phiếu.
Nhận trả tiền trước những trái-phiếu khắp mọi nơi, và nhận đòi hộ các tiền tài về việc buôn khắp Toàn-cầu.
Đổi chác các thứ tiền bạc hoặc trả ngay hay trả dần. Mua và bán các thứ tiền ngoại-quốc.
Giao-dịch các công việc thuộc về ngân-hàng ở Đại-pháp, Viễn-đông và các ngoại-quốc. Tại Hanoi và Haiphong có cho thuê tủ bạc.

Điêm-Lưu-Tín-Điện : INDOCHINE

GIẤY NÓI :	*Hanoi*	58 et 561.
	Haiphong	26 et 219.
	Namdinh	90.
	Vinh	45.

Luan